

BỘ CÔNG AN
CỤC CẢNH SÁT QLHC VỀ TRẬT TỰ XÃ HỘI



TÀI LIỆU HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG
ỨNG DỤNG VNEID

Hà Nội, 08/2022

MỤC LỤC

MỤC LỤC	1
DANH MỤC HÌNH ẢNH	3
1. GIỚI THIỆU TỔNG QUAN	7
1.1 ĐỐI tượng sử dụng	7
1.2 Mô tả tài liệu	7
1.3 Thuật ngữ viết tắt	7
1.4 Cấu trúc hệ thống	7
1.5 Chức năng chung.....	8
2. HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG	9
2.1 Hướng dẫn cài đặt	9
2.1.1 Đối với hệ điều hành Android.....	9
2.1.2 Đối với hệ điều hành IOS.....	12
2.2 Đăng ký mức 0	16
2.3 Đăng nhập	21
2.4 Quên mật khẩu	32
2.5 Đăng ký tài khoản mức 1	36
2.6 Kích hoạt tài khoản	51
2.7 Tab cá nhân	61
2.7.1 Đổi mật khẩu	63
2.7.2 Quản lý thiết bị	64
2.8 Trang chủ	65
2.8.1 Trang chủ chưa định danh	65
2.8.2 Trang chủ tài khoản mức 1	68
2.8.3 Trang chủ tài khoản mức 2	77
2.9 Ví giấy tờ.....	86
2.9.1 Trang chủ ví giấy tờ.....	86
2.9.2 Thông tin cá nhân	87
2.9.3 Thẻ CCCD	88
2.9.4 Đăng ký xe	90
2.9.5 Giấy phép lái xe	91
2.9.6 Thẻ BHYT	92

2.9.7 Thẻ BHXH.....	93
2.9.8 Thông tin thuê.....	94
2.9.9 Người phụ thuộc	95
2.10 Đổi tài khoản.....	96
2.11 Thông báo lưu trú.....	98
2.11.1 Thêm mới thông báo lưu trú	98
2.11.2 Xóa thông tin người lưu trú.....	117
2.11.3 Xem lịch sử thông báo lưu trú.....	118
2.12 Tố giác, tin báo tội phạm	123
2.12.1 Truy cập chức năng	123
2.12.2 Tạo mới yêu cầu	125
2.12.3 Xem lịch sử hồ sơ tố giác, tin báo.....	132

DANH MỤC HÌNH ẢNH

Hình 2.1-1 Tìm kiếm ứng dụng trên CH Play	9
Hình 2.1-2 Cài đặt ứng dụng	10
Hình 2.1-3 Màn chào khi mở ứng dụng	11
Hình 2.1-4 Vào kho ứng dụng.....	12
Hình 2.1-5 Vào kho ứng dụng.....	13
Hình 2.1-6 Tìm kiếm ứng dụng trên App Store	13
Hình 2.1-7 Ứng dụng trên điện thoại	14
Hình 2.1-8 Màn hình chào khi mở ứng dụng	15
Hình 2.2-1 Giao diện đăng ký trên app	16
Hình 2.2-2 Quét QR code đăng ký thông tin.....	17
Hình 2.2-3 Hiển thị thông tin sau khi quét QR code	18
Hình 2.2-4 Nhập thông tin đăng ký tài khoản – mặc định	19
Hình 2.2-5 Thông báo kết quả trả về.....	19
Hình 2.2-6 SMS nhận mã xác thực	20
Hình 2.2-7 Màn xác thực OTP	20
Hình 2.2-8 Màn thiết lập mật khẩu	21
Hình 2.2-9 Thông báo thiết lập mật khẩu thành công	21
Hình 2.3-1 Giao diện đăng ký trên app	22
Hình 2.3-2 Giao diện đăng ký trên app Giao diện trang chủ mức 0.....	23
Hình 2.4-1 Màn đăng nhập.....	33
Hình 2.4-2 Màn Quên mật khẩu.....	34
Hình 2.4-3 Màn xác thực OTP	35
Hình 2.4-4 Màn thiết lập mật khẩu.....	36
Hình 2.5-1 Giao diện mức 0.....	38
Hình 2.5-2 Giao diện đăng ký mức 1	39
Hình 2.5-3 Màn hướng dẫn quét NFC.....	40
Hình 2.5-4 Thực hiện quét NFC trên IOS	41
Hình 2.5-5 Thực hiện quét NFC trên Android	41
Hình 2.5-6 Thông tin sau khi quét NFC.....	42
Hình 2.5-7 Thông báo hướng dẫn NSD thu ảnh chân dung	42
Hình 2.5-8 Thực hiện thu nhận chân dung	43
Hình 2.5-9 Thông tin sau khi thu nhận chân dung	44

Hình 2.5-10 Màn quét QR code CCCD	48
Hình 2.5-11 Thông tin sau khi quét NFC.....	49
Hình 2.5-12 Thông báo hướng dẫn NSD thu ảnh chân dung.....	49
Hình 2.5-13 Thực hiện thu nhận chân dung.....	50
Hình 2.5-14 Hoàn tất đăng ký	51
Hình 2.5-15 SMS khi hồ sơ đăng ký được duyệt	51
Hình 2.6-1 Trang giới thiệu ứng dụng VNeID	52
Hình 2.6-2 Đăng nhập khi tài khoản mức 1/ mức 2 chưa được kích hoạt trên thiết bị này.....	53
Hình 2.6-3 Màn hình kích hoạt	54
Hình 2.6-4 Thông báo khi kích hoạt với tài khoản covid cũ/ mức 0.....	54
Hình 2.6-5 Thông báo tài khoản đã được kích hoạt	55
Hình 2.6-6 Thông báo kích hoạt tài khoản	55
Hình 2.6-7 Thông báo kích hoạt tài khoản trên thiết bị khác	56
Hình 2.6-8 Màn xác thực kích hoạt trên thiết bị.....	56
Hình 2.6-9 Thiết lập lại mật khẩu	57
Hình 2.6-10 Màn thiết lập passcode.....	58
Hình 2.6-11 Thiết lập câu hỏi bảo mật.....	59
Hình 2.6-12 Thông báo kích hoạt thành công	60
Hình 2.7-1 Cài đặt đăng nhập.....	61
Hình 2.7-2 Xác thực bằng Face ID thành công	62
Hình 2.7-3 Màn nhập pascode.....	63
Hình 2.7-4 Màn đổi mật khẩu	64
Hình 2.7-5 Giao diện quản lý thiết bị	65
Hình 2.8-1 Giao diện giới thiệu ứng dụng VNeID.....	66
Hình 2.8-2 Màn hình Đăng nhập ứng dụng.....	66
Hình 2.8-3 Màn hình Đăng ký tài khoản định danh điện tử.....	67
Hình 2.8-4 Điều khoản sử dụng dịch vụ và ứng dụng.....	68
Hình 2.8-5 Giao diện giới thiệu ứng dụng VNeID.....	69
Hình 2.8-6 Màn hình Đăng nhập ứng dụng.....	69
Hình 2.8-7 Màn hình Định danh mức 1	70
Hình 2.8-8 Màn hình tìm kiếm.....	72
Hình 2.8-9 Màn hình kết quả tìm kiếm	72
Hình 2.8-10 Màn hình tiện ích yêu thích.....	73

Hình 2.8-11 Mã QR định danh điện tử.....	74
Hình 2.8-12 Mã QR định danh điện tử khi ấn vào	74
Hình 2.8-13 Màn QR khi hết hiệu lực.....	75
Hình 2.8-14 Mã QR CCCD/CMND.....	76
Hình 2.8-15 Mã QR CCCD/CMND khi ấn vào	76
Hình 2.8-16 Mã QR Phòng chống dịch.....	77
Hình 2.8-17 Mã QR Phòng chống dịch khi ấn vào	77
Hình 2.8-18 Màn hình Giao diện giới thiệu ứng dụng VNNeID	78
Hình 2.8-19 Màn hình Đăng nhập ứng dụng.....	78
Hình 2.8-20 Màn hình Đăng ký tài khoản mrc 2.....	79
Hình 2.8-21 Màn hình tìm kiếm.....	81
Hình 2.8-22 Màn hình kết quả tìm kiếm	81
Hình 2.8-23 Sắp xếp tiện ích yêu thích	82
Hình 2.8-24 Mã QR định danh điện tử.....	83
Hình 2.8-25 Mã QR định danh điện tử khi ấn vào	83
Hình 2.8-26 Màn QR khi hết hiệu lực.....	84
Hình 2.8-27 Mã QR CCCD/CMND.....	85
Hình 2.8-28 Mã QR CCCD/CMND khi ấn vào	85
Hình 2.8-29 Mã QR CCCD/CMND	86
Hình 2.8-30 Mã QR CCCD/CMND khi ấn vào	86
Hình 2.9-1 Màn hình chọn Ví giấy tờ	87
Hình 2.9-2 Bảo hiểm xã hội hết hiệu lực	94
Hình 2.9-3 Thông tin thuế	95
Hình 2.9-4 Thông tin người phụ thuộc	96
Hình 2.10-1 Màn đăng nhập có chức năng đổi tài khoản.....	97
Hình 2.10-2 Màn đăng nhập.....	98
Hình 2.11-1 Mở Thông báo lưu trú trong chức năng Thủ tục hành chính	99
Hình 2.11-2 Mở Thông báo lưu trú bằng cách gõ tìm kiếm.....	100
Hình 2.11-3 Thông báo khi hiệu lực thẻ hết hạn.....	100
Hình 2.11-4 Giao diện thông báo lưu trú	101
Hình 2.11-5 Thông tin người thông báo lưu trú	102
Hình 2.11-6 Chọn địa chỉ cơ quan công an thông báo lưu trú	104
Hình 2.11-7 Chọn cơ quan công an thành công	105

Hình 2.11-8 Chọn Tên cơ sở lưu trú	106
Hình 2.11-9 Hiển thị địa chỉ chi tiết của cơ sở lưu trú	107
Hình 2.11-10 Địa chỉ chi tiết cơ sở lưu trú.....	108
Hình 2.11-11 Thêm mới bằng quét QR.....	109
Hình 2.11-12 Thêm mới thông báo lưu trú bằng cách quét QR code	110
Hình 2.11-13 Xác nhận địa chỉ thông báo lưu trú	111
Hình 2.11-14 Thêm thông tin người lưu trú.....	112
Hình 2.11-15 Tích chọn người thông báo là người lưu trú	112
Hình 2.11-16 Nhập thông tin người thông báo lưu trú.....	113
Hình 2.11-17 Hình quét QR code người lưu trú.....	114
Hình 2.11-18 Màn xác nhận người lưu trú.....	116
Hình 2.11-19 Thông báo khi gửi yêu cầu thành công	117
Hình 2.11-20 Hình quét QR code người lưu trú.....	118
Hình 2.11-21 Xác nhận xóa thông tin người lưu trú	118
Hình 2.11-22 Danh sách lịch sử thông báo lưu trú.....	119
Hình 2.11-23 Tìm kiếm theo trạng thái.....	120
Hình 2.11-24 Tìm kiếm nâng cao.....	120
Hình 2.11-25 Nhập địa chỉ tìm kiếm.....	121
Hình 2.11-26 Chi tiết thông báo lưu trú	122
Hình 2.12-1 Trang chủ mức 2	123
Hình 2.12-2 Chọn tính năng tố giác tội phạm	123
Hình 2.12-3 Tìm kiếm chức năng tố giác tội phạm.....	124
Hình 2.12-4 Đưa Tố giác tội phạm vào Tiện ích yêu thích.....	125
Hình 2.12-5 Trang quản lý tin báo tố giác, an ninh trật tự	126
Hình 2.12-6 Giao diện nhập thông tin tin báo, tố giác tội phạm	127
Hình 2.12-7 Màn hình xác nhận nội dung hồ sơ tin báo, tố giác đã nhập	130
Hình 2.12-8 Tạo hồ sơ tố giác, tin báo thành công	131
Hình 2.12-9 Trang quản lý tin báo tố giác, an ninh trật tự	132
Hình 2.12-10 Lịch sử hồ sơ tin báo tố giác	133
Hình 2.12-11 Xem chi tiết lại nội dung hồ sơ tố giác, tin báo	134
Hình 2.12-12 Xem quá trình xử lý hồ sơ.....	135

1. GIỚI THIỆU TỔNG QUAN

1.1 Đối tượng sử dụng

- Dùng cho công dân Việt Nam có căn cước công dân gắn chíp thực hiện đăng ký tài khoản Định danh điện tử

1.2 Mô tả tài liệu

Nội dung tài liệu bao gồm các phần sau:

1. Mục A: Giới thiệu tổng quan
2. Mục B: Hướng dẫn các chức năng hệ thống có trên APP cho người dân sử dụng.

1.3 Thuật ngữ viết tắt

STT	Thuật ngữ	Ý nghĩa
1	CCCD	Căn cước công dân
2	SĐT	Số điện thoại
3	NSD	Người sử dụng

1.4 Cấu trúc hệ thống

Sau khi đăng nhập vào hệ thống, màn hình trang chủ hiển thị giao diện như hình.



Hình 1 Giao diện trang chủ mức 0

1.5 Chức năng chung

- Đăng nhập
- Đăng ký mức 0
- Quên mật khẩu
- Đăng ký mức 1
- Kích hoạt tài khoản
- Trang chủ
- Ví giấy tờ
- Tab Cá nhân
- Đổi tài khoản
- Thông báo lưu trú

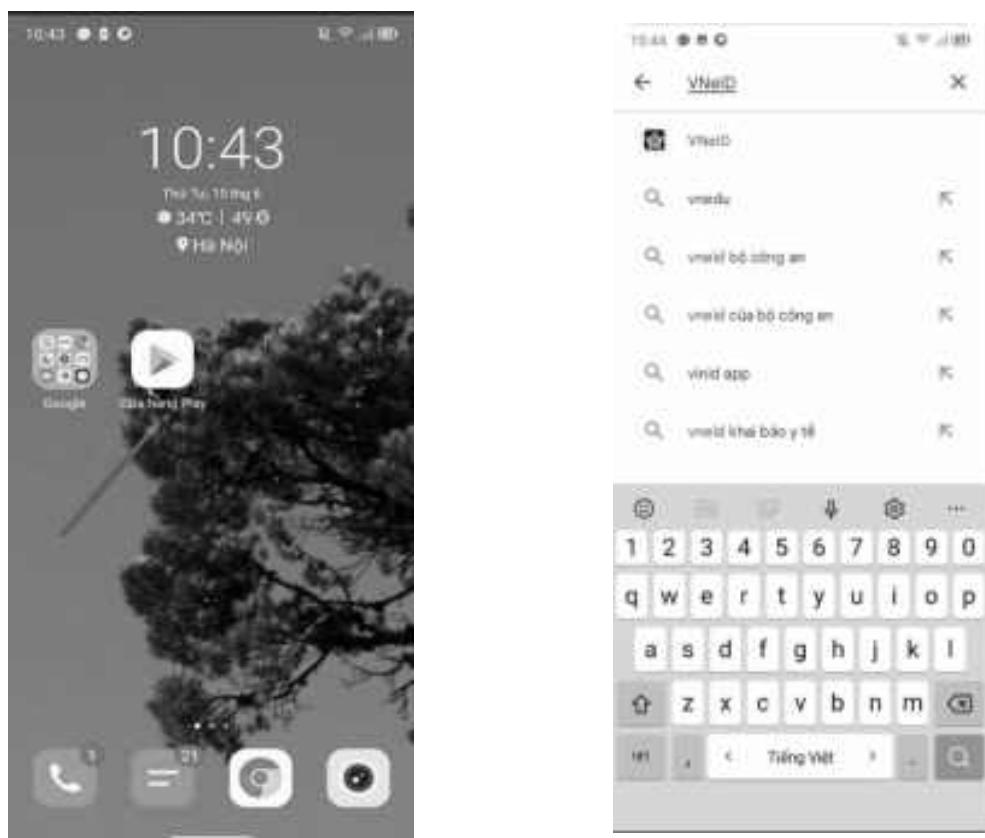
2. HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

2.1 Hướng dẫn cài đặt

2.1.1 Đối với hệ điều hành Android

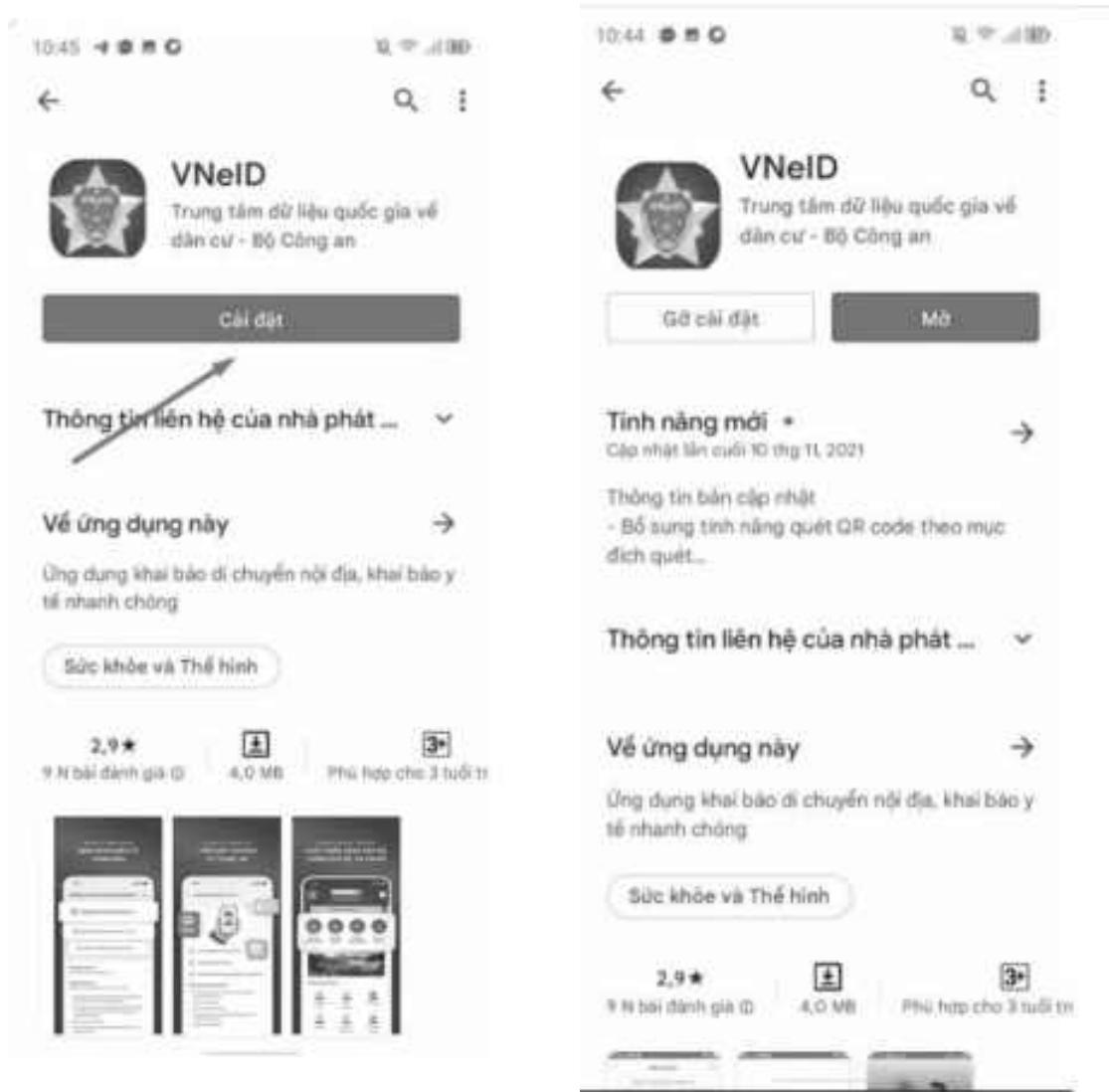
Cài đặt ứng dụng từ CH Play

- Bước 1: NSD truy cập ứng dụng CH Play → Tại thanh công cụ tìm kiếm → Tìm từ khoá “VNeID”



Hình 2.1-1 Tìm kiếm ứng dụng trên CH Play

- Bước 2: Sau khi App cần tải hiển thị → Chọn “Cài đặt” để tải App “Ứng dụng định danh điện tử - VNeID” về máy.



Hình 2.1-2 Cài đặt ứng dụng

- Bước 3: NSD chọn “**Mở**” để mở ứng dụng định danh điện tử - VNeID vừa tải.
- Bước 4: Sau khi tải về và cài đặt, NSD ấn chạy ứng dụng và ấn “**Bắt đầu sử dụng**” để tiến hành sử dụng app:



Hình 2.1-3 Màn chào khi mở ứng dụng

2.1.2 Đối với hệ điều hành IOS

Cài đặt ứng dụng từ App Store

- Bước 1: NSD mở App store trên thiết bị di động



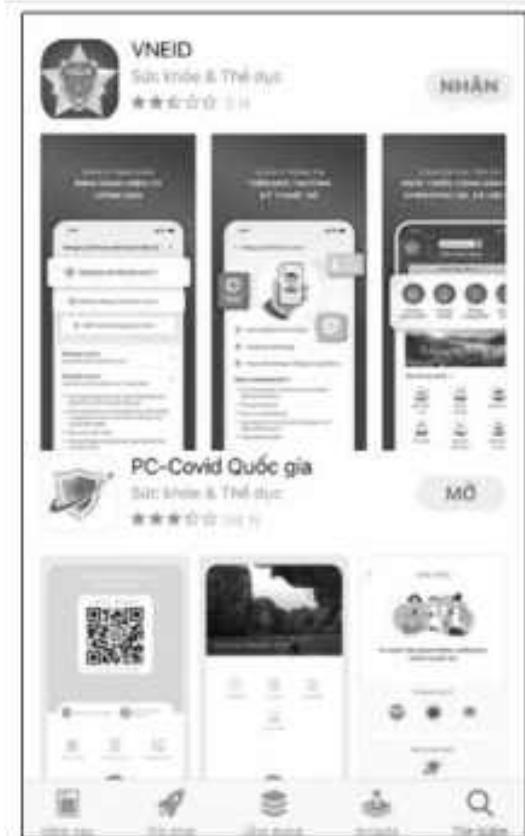
Hình 2.1-4 Vào kho ứng dụng

- Bước 2: Tại mục Tìm kiếm NSD gõ “VNeID”



Hình 2.1-5 Vào kho ứng dụng

- Bước 3: NSD nhấn “Nhận” để tải ứng dụng VNeID về thiết bị di động



Hình 2.1-6 Tìm kiếm ứng dụng trên App Store

- Bước 4: Sau khi tải xong, NSD click vào ứng dụng trên màn hình chính hoặc chọn **Mở** trên App Store để bắt đầu sử dụng



Hình 2.1-7 *Ứng dụng trên điện thoại*

+ NSD ấn “**Bắt đầu sử dụng**” để bắt đầu sử dụng app:



Hình 2.1-8 Màn hình chào khi mở ứng dụng

2.2 Đăng ký mức 0

❖ Mục đích:

- Đây là màn hình dành cho NSD đăng ký tài khoản định danh điện tử. NSD vào màn hình để tiến hành đăng ký mới.

❖ Các bước thực hiện:

- Bước 1: Tại màn hình Đăng ký, công dân điền số định danh cá nhân và số điện thoại của mình để đăng ký.



Hình 2.2-1 Giao diện đăng ký trên app

- Bước 2: Sau khi nhập thông tin hợp lệ ánh Đăng ký thì hiển thị giao diện quét mã QR code thẻ CCCD, NSD đưa mã QR trên thẻ CCCD gắn chip vào khung hình.



Hình 2.2-2 Quét QR code đăng ký thông tin

+ Trường hợp quét QR code hợp lệ hệ thống tự động điền các thông tin trong QR code thẻ chip vào form đăng ký tài khoản:

- ✓ Số CCCD
- ✓ Họ tên
- ✓ Ngày sinh
- ✓ Giới tính
- ✓ Nơi thường trú (3 cấp + chi tiết)

← Đăng ký tài khoản

Số định danh cá nhân
001089005565

Số điện thoại
0987654321

Họ và tên khai sinh *
NGUYỄN HOÀI NAM

Giới tính *
Nam

Ngày-Tháng-Năm sinh *
09-05-1987

Nơi thường trú *
Xã Nguyễn Khê, Huyện Đông Anh, Thành phố
Hà Nội

Số nhà, phố, tổ dân phố/thôn/dorf *
Xóm Đông

Tôi đồng ý với Điều khoản sử dụng ứng dụng và dịch
vụ

Đăng ký

Hình 2.2-3 Hiển thị thông tin sau khi quét QR code

+ Trường hợp án nút “**Không quét được QR code?**” hệ thống chuyển sang giao diện Nhập thông tin đăng ký tài khoản. NSD nhập thông tin còn trống.

Hình 2.2-4 Nhập thông tin đăng ký tài khoản – mặc định

+ Sau khi ấn nút **Đăng ký**, hệ thống sẽ gửi yêu cầu xác thực thông tin sang Cơ sở dữ liệu Quốc gia về dân cư

=> Trường hợp **Không đạt** thì hiển thị thông báo



Hình 2.2-5 Thông báo kết quả trả về

=> Trường hợp **Đạt** thì hệ thống gửi SMS và thực hiện bước 3 (Xác thực OTP)

VNeID: Ma OTP 351196 co hieu luc
trong 3 phut, su dung de xac thuc
cho yeu cau dang ky tai khoan. Vi ly
do bao mat, tuyet doi khong duoc
cung cap ma OTP nay cho bat ky ai.
Tran trong!

Hình 2.2-6 SMS nhận mã xác thực

- Bước 3: Xác thực OTP. NSD nhập mã OTP được gửi về điện thoại để tiến hành xác thực.



Hình 2.2-7 Màn xác thực OTP

- Bước 4: Sau khi xác thực thành công, NSD thiết lập mật khẩu để hoàn thành việc đăng ký



Hình 2.2-8 Màn thiết lập mật khẩu

- + Sau khi thiết lập mật khẩu thành công, hiển thị thông báo. NSD tiến hành đăng nhập với mật khẩu vừa tạo.



Hình 2.2-9 Thông báo thiết lập mật khẩu thành công

2.3 Đăng nhập

❖ Mục đích:

- Đây là màn hình dành cho NSD đăng nhập để sử dụng các chức năng có trên điện thoại.

- ***Trường hợp đăng nhập với tài khoản mới (Mức 0)***

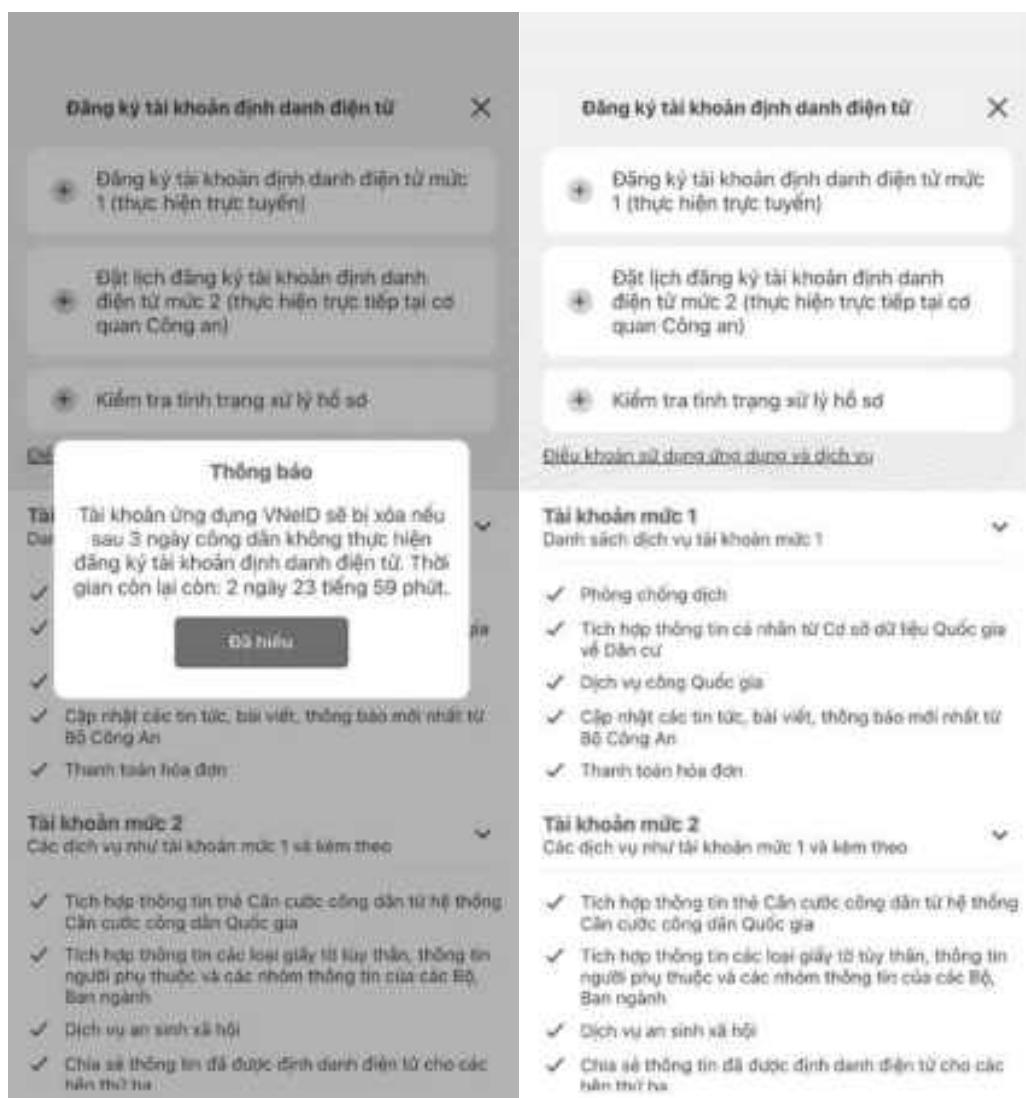
❖ Các bước thực hiện:

- Bước 1: Tại màn hình đăng nhập, NSD nhập CCCD và mật khẩu vừa đăng ký.



Hình 2.3-1 Giao diện đăng ký trên app

- Bước 2: Màn hình hiển thị thông báo (chỉ hiển thị thông báo khi chưa có hồ sơ đăng ký mức 1 nào) và giao diện trang chủ



Hình 2.3-2 Giao diện đăng ký trên app Giao diện trang chủ mức 0

● Trường hợp tài khoản mức 0 bị xóa

- Đăng nhập với tài khoản mức 0 bị xóa do không thực hiện đăng ký tài khoản mức, hiển thị thông báo:



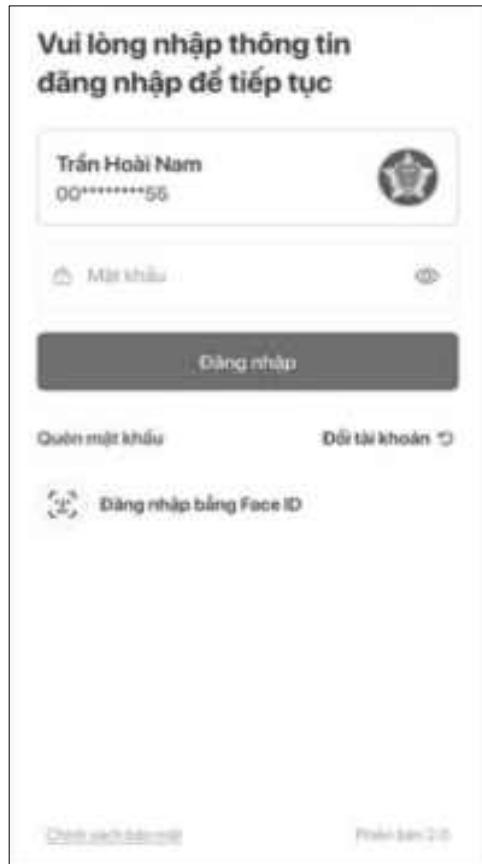
Hình 2.3-3 Thông báo khi đăng nhập tài khoản đã bị xóa

- Ấn nút “**Đăng ký**” sẽ chuyển sang giao diện Đăng ký tài khoản

- **Trường hợp Đăng nhập với tài khoản mức 1**

- ❖ **Các bước thực hiện:**

- Bước 1: Tại màn hình đăng nhập, NSD nhập mật khẩu.



Hình 2.3-4 Đăng nhập tài khoản mức 1/2

- Bước 2: Màn hình hiển thị giao diện trang chủ mức 1



Hình 2.3-5 Giao diện trang chủ mức 1

- **Lưu ý:** Số lần nhập sai mật khẩu tối đa (Mặc định là 5 lần) nếu nhập quá 5 lần thì thực hiện khóa tạm thời tài khoản. Khi nhập sai mật khẩu sẽ hiện thông báo:



Hình 2.3-6 Thông báo khi nhập sai mật khẩu

- **Trường hợp Đăng nhập với tài khoản mức 2**

- Bước 1: Tại màn hình đăng nhập, NSD nhập mật khẩu.
- Bước 2: Màn hình hiển thị giao diện trang chủ mức 2



Hình 2.3-7 Giao diện trang chủ mức 2

- **Trường hợp Đăng nhập với tài khoản cần kích hoạt tài khoản (Mức 1/2)**

- Bước 1: Tại màn hình đăng nhập, NSD nhập CCCD và mật khẩu.
- Bước 2: Màn hình hiển thị popup



Hình 2.3-8 Thông báo kích hoạt tài khoản

- Bước 3: NSD thực hiện các bước kích hoạt tài khoản
- Bước 4: Sau khi kích hoạt thành công, NSD đăng nhập màn hình sẽ hiển thị giao diện trang chủ.

● ***Trường hợp Đăng nhập với tài khoản bị khóa (Mức 1/2)***

- Đăng nhập với tài khoản mức 1/ mức 2 bị khóa => Hiển thị thông báo:



Hình 2.3-9 Thông báo tài khoản bị khóa

● ***Trường hợp Đăng nhập khi hiệu lực thẻ CCCD sắp hết (Mức 1/2)***

- Thẻ CCCD sắp hết hạn (Ngày hết hạn thẻ trừ ngày hiện tại < 30 ngày) thì đăng nhập xong sẽ hiển thị thông báo



Hình 2.3-10 Thông báo khi hiệu lực thẻ sắp hết

● ***Trường hợp Đăng nhập khi hiệu lực thẻ CCCD đã hết hạn (Mức 1/2)***



Hình 2.3-11 Thông báo khi đăng nhập với thẻ đã hết hạn

- **Trường hợp Đăng nhập trên thiết bị mới (Mức 1/2)**

- Bước 1: Đăng nhập trên 1 thiết bị mới chưa từng đăng nhập, hiển thị thông báo:



Hình 2.3-12 Thông báo đăng nhập trên thiết bị mới

- Bước 2: Án Xác nhận. Hiển thị màn Xác thực OTP, NSD tiến hành Xác thực OTP và Thiết lập mật khẩu.
- Bước 3: Đăng nhập vào hệ thống như bình thường
- **Trường hợp đăng nhập với tài khoản (Mức 1/mức 2 trên thiết bị mới)**

- Bước 1: Tài khoản A đã kích hoạt trên thiết bị A, sau đó đăng nhập tài khoản A trên thiết bị B



Hình 2.3-13 Thông báo xác nhận đăng nhập trên thiết bị mới

- Bước 2: Đăng nhập tài khoản A trên thiết bị A để lấy OTP. Nhập OTP ở thiết bị A trên thiết bị B. Hoặc ấn “**Bỏ qua**” để đóng thông báo.



Hình 2.3-14 Thông báo mã xác nhận đăng nhập thiết bị mới

- Bước 3: Nhập OTP trên thiết bị A cho thiết bị B => Đăng nhập thành công vào hệ thống của tài khoản A trên thiết bị B



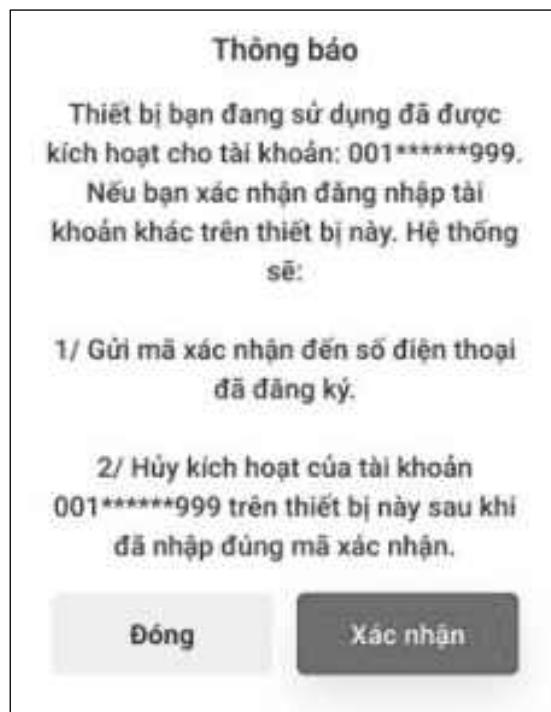
Hình 2.3-15 Màn xác thực thiết bị mới

- Bước 4: Tại màn hình có thông báo OTP trên thiết bị A => Thay mật khẩu. Thực hiện đổi mật khẩu. Khi xuất hiện màn đổi mật khẩu NSD thực hiện nhập mật khẩu ở 3 trường



Hình 2.3-16 Màn đổi mật khẩu

- + *Mật khẩu cũ*: NSD nhập mật khẩu cũ của tài khoản
- + *Mật khẩu mới*: NSD nhập mật khẩu mới cần đổi
- + *Nhập lại mật khẩu mới*: NSD nhập lại chính xác mật khẩu mới cần đổi
- Sau khi nhập mật khẩu đúng và đủ các quy tắc NSD chọn **Xác nhận** để đổi mật khẩu cho tài khoản.
- **Tài khoản này chưa được kích hoạt ở thiết bị nào và Thiết bị mới đang đăng nhập đã được gắn với tài khoản mức 1/ mức 2 khác.**
 - Bước 1: Tài khoản A đã kích hoạt trên thiết bị A, sau đó đăng nhập tài khoản A trên thiết bị B đã được gán tới 1 tài khoản mức 1/ mức 2 khác hệ thống hiển thị thông báo => Xác nhận.



Hình 2.3-17 Thông báo gửi mã xác nhận và hủy kích hoạt thiết bị

- Bước 2: Nhập OTP được gửi về số điện thoại đã đăng ký ở thiết bị A trên thiết bị B.
- Bước 3: Đăng nhập thành công trên thiết bị mới sẽ thực hiện hủy kích hoạt giữa thiết bị hiện tại và tài khoản mức 1/ mức 2 cũ đã thực hiện kích hoạt trên thiết bị này.

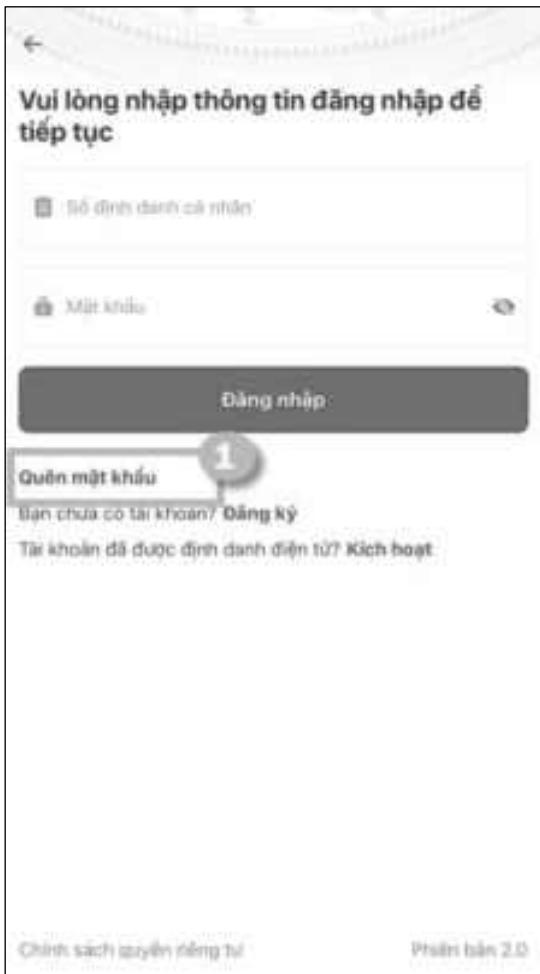
2.4 Quên mật khẩu

❖ Mục đích:

- Cho phép NSD tạo lại mật khẩu mới khi không nhớ mật khẩu cũ.

❖ Các bước thực hiện:

- Bước 1: Tại màn hình, chọn Quên mật khẩu



Hình 2.4-1 Màn đăng nhập

- Bước 2: Nhập số CCCD và SĐT dùng để đăng ký và ấn **Gửi yêu cầu**



Hình 2.4-2 Màn Quên mật khẩu

- Bước 3: Hệ thống sẽ gửi mã OTP qua số điện thoại đã đăng ký. Công dân điền mã OTP nhận được



Hình 2.4-3 Màn xác thực OTP

- Bước 6: Sau khi nhập đúng mã OTP, người dùng tiến hành thiết lập mật khẩu mới và NSD dùng mật khẩu mới để đăng nhập.



Hình 2.4-4 Màn thiết lập mật khẩu

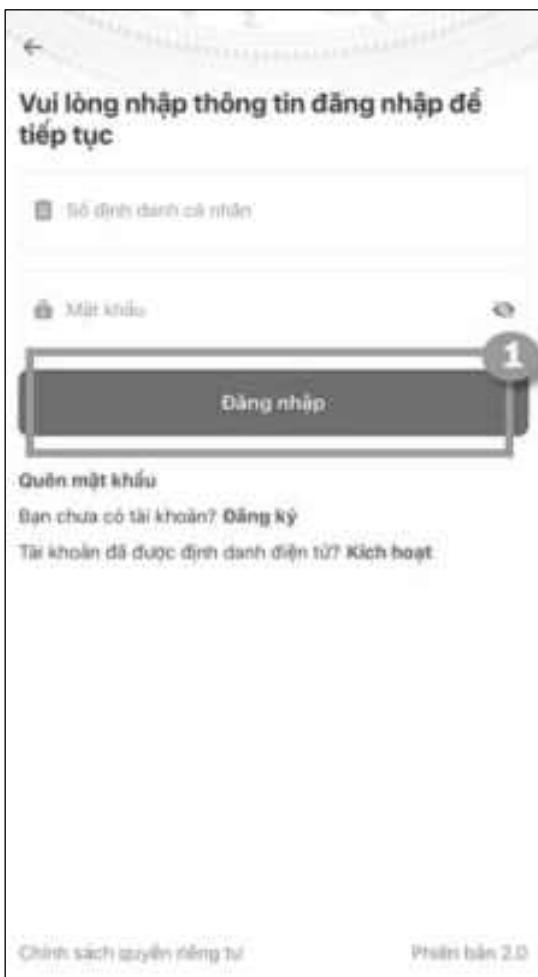
2.5 Đăng ký tài khoản mức 1

❖ Mục đích:

- Đăng ký tài khoản định danh điện tử từ mức 0 lên mức 1
- ❖ **Phân quyền:** Tài khoản có quyền mức 0
- ❖ **Cách thực hiện**

TH1: Thiết bị có NFC

- Bước 1: NSD đăng nhập vào ứng dụng VNeID trên thiết bị di động



- Bước 2: Tại màn hình trang chủ mức 0, lựa chọn **Đăng ký tài khoản mức 1.**



Hình 2.5-1 Giao diện mức 0

- Bước 3: Tại màn hình hướng dẫn đăng ký tài khoản mức 1, chọn **Bắt đầu**.



Hình 2.5-2 Giao diện đăng ký mức 1

- Bước 4: Chọn **Tôi đã hiểu** để bắt đầu thực hiện đăng ký tài khoản mức 1.



Hình 2.5-3 Màn hướng dẫn quét NFC

- Bước 5: Thực hiện quét NFC trên thẻ CCCD

➤ **Lưu ý:** Khi đọc chip trên thẻ CCCD cần lưu ý:

- ✓ Bật tính năng NFC trong phần cài đặt thiết bị
- ✓ Tùy theo thiết kế của nhà sản xuất thiết bị mà vị trí đặt thẻ để đọc thông tin sẽ khác nhau. Thông thường đối với thiết bị:
 - + Iphone: Vị trí đặt thẻ sẽ nằm ở giữa, phía trên của mặt sau điện thoại (gần khu vực camera)
 - + Samsung: Vị trí đặt thẻ sẽ nằm ở chính giữa mặt sau điện thoại
 - + Một số thiết bị khác: Vị trí đặt thẻ sẽ nằm ở góc trên bên phải mặt sau của điện thoại hoặc vị trí khác

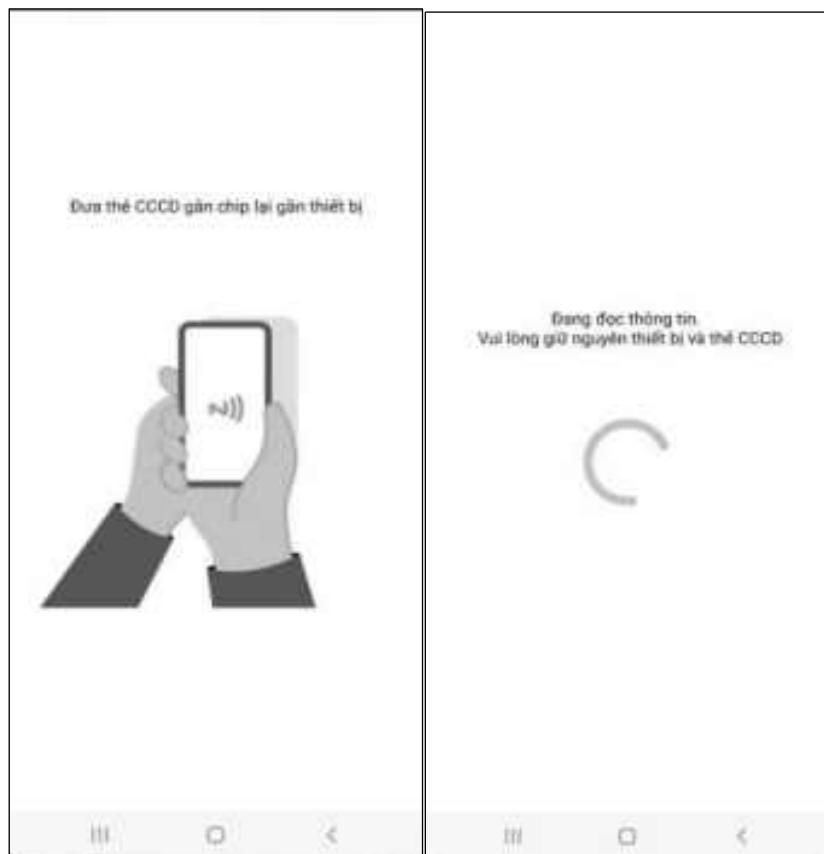
NSD đưa thẻ CCCD vào vị trí của điện thoại để quét NFC và thực hiện theo các thông báo trên thiết bị cho đến khi thực hiện quét NFC xong

=> Đối với hệ điều hành IOS:



Hình 2.5-4 Thực hiện quét NFC trên IOS

=> Đối với hệ điều hành Android:



Hình 2.5-5 Thực hiện quét NFC trên Android

- Bước 6: Sau khi quét xong NFC, hiển thị thông tin của NSD, chọn **Tiếp tục** để tiếp tục thực hiện đăng ký tài khoản mức 1.



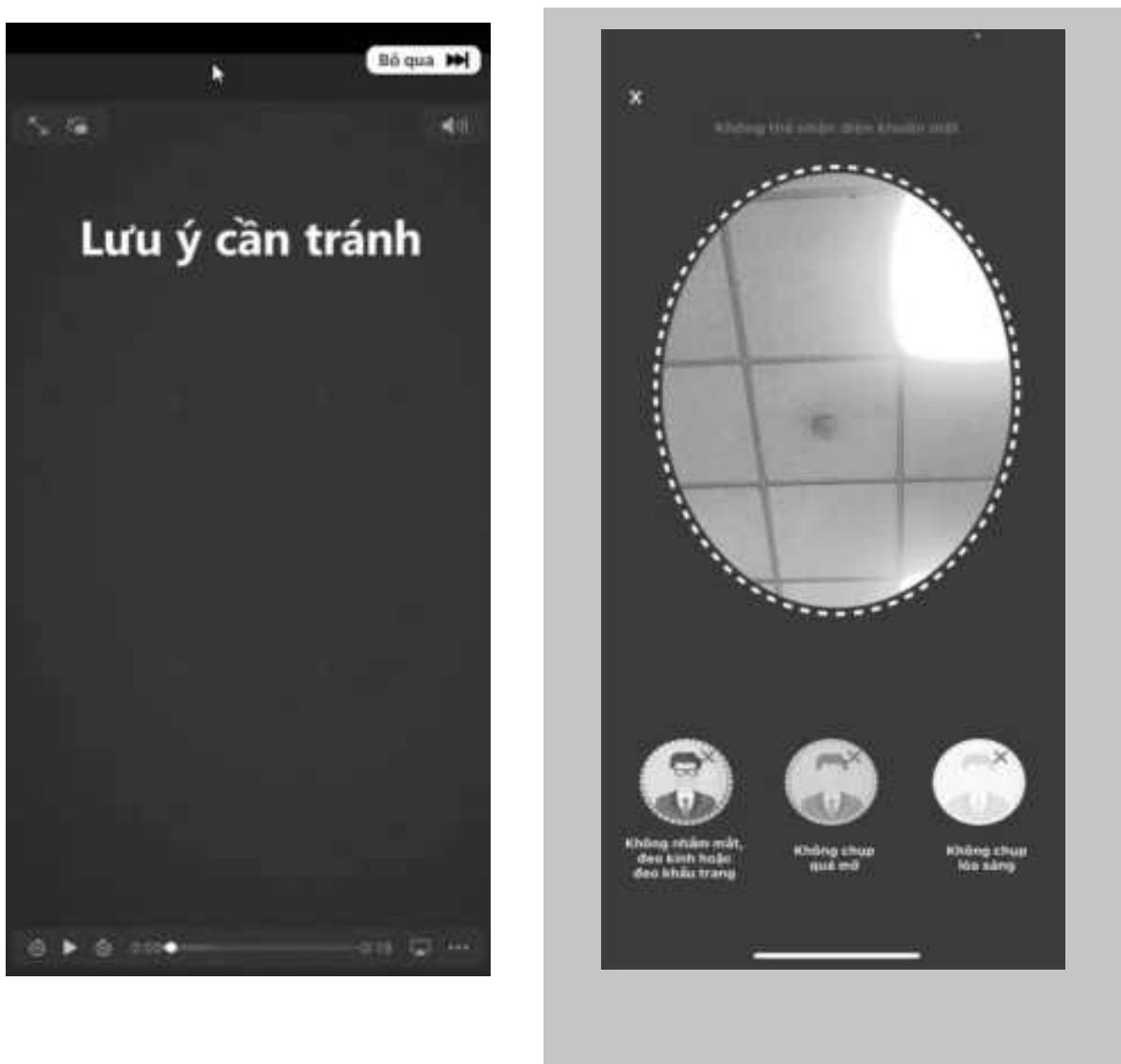
Hình 2.5-6 Thông tin sau khi quét NFC

- Bước 7: Chụp ảnh chân dung, NSD chọn **Xem video** để xem hướng dẫn và lưu ý khi tiến hành chụp ảnh chân dung



Hình 2.5-7 Thông báo hướng dẫn NSD thu ảnh chân dung

- + Sau khi xem xong video lựa chọn Bỏ qua để tiến hành chụp ảnh chân dung và thực hiện chụp ảnh chân dung theo hướng dẫn
- + Sau đó ứng dụng sẽ lưu ảnh vào hồ sơ đăng ký



Hình 2.5-8 Thực hiện thu nhận chân dung

- Bước 8: Xác nhận thông tin đăng ký
 - + NSD chọn ***Chụp lại*** để tiến hành chụp lại ảnh chân dung nếu ảnh bị lệch hoặc xấu
 - + NSD kiểm tra lại thông tin, nhập địa chỉ email (không bắt buộc) và chọn ***Xác nhận thông tin đăng ký*** để hoàn tất đăng ký tài khoản mức 1.

← Đăng ký tài khoản Mức 1



Ảnh chân dung

Thông tin đăng ký

Họ và tên	Trần Hoài Nam
Số định danh cá nhân	001095022003
Ngày sinh	05/03/1989
Giới tính	Nam
Email	<input type="text" value="Nhập email"/>

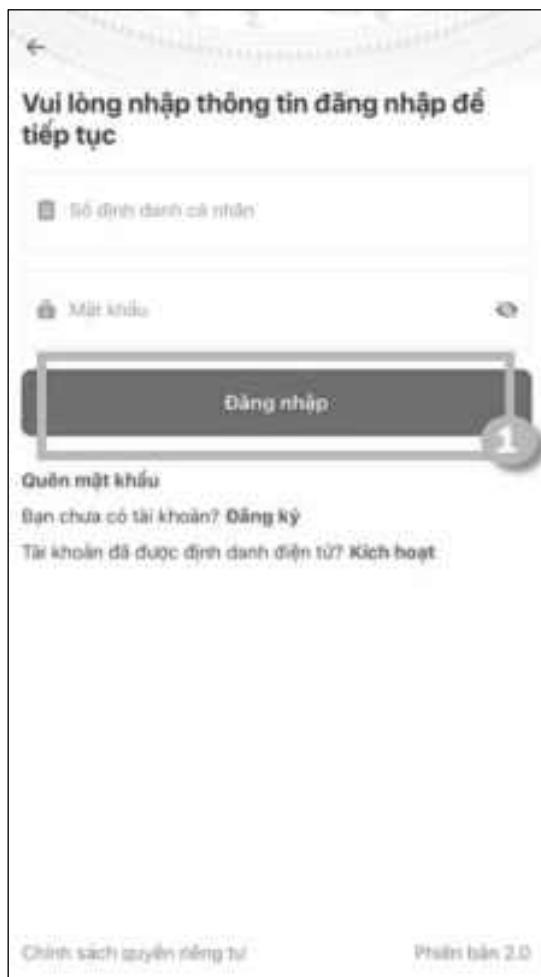
Chụp lại

Xác nhận thông tin đăng ký

Hình 2.5-9 Thông tin sau khi thu nhận chân dung

TH2: Đối với thiết bị không hỗ trợ NFC

- Bước 1: NSD đăng nhập vào ứng dụng VNeID trên thiết bị di động.



- Bước 2: Tại màn hình trang chủ mức 0, lựa chọn **Đăng ký tài khoản mức 1.**



- Bước 3: Tại màn hình hướng dẫn đăng ký tài khoản mức 1, chọn **Bắt đầu**.



- Bước 4: Thực hiện quét QR code trên thẻ CCCD: NSD đưa mã QR code trên thẻ CCCD vào khung quét QR code của thiết bị



Hình 2.5-10 Màn quét QR code CCCD

- Bước 5: Sau khi quét xong QR code, hiển thị thông tin của NSD, chọn **Tiếp tục** để tiếp tục thực hiện đăng ký tài khoản mức 1.



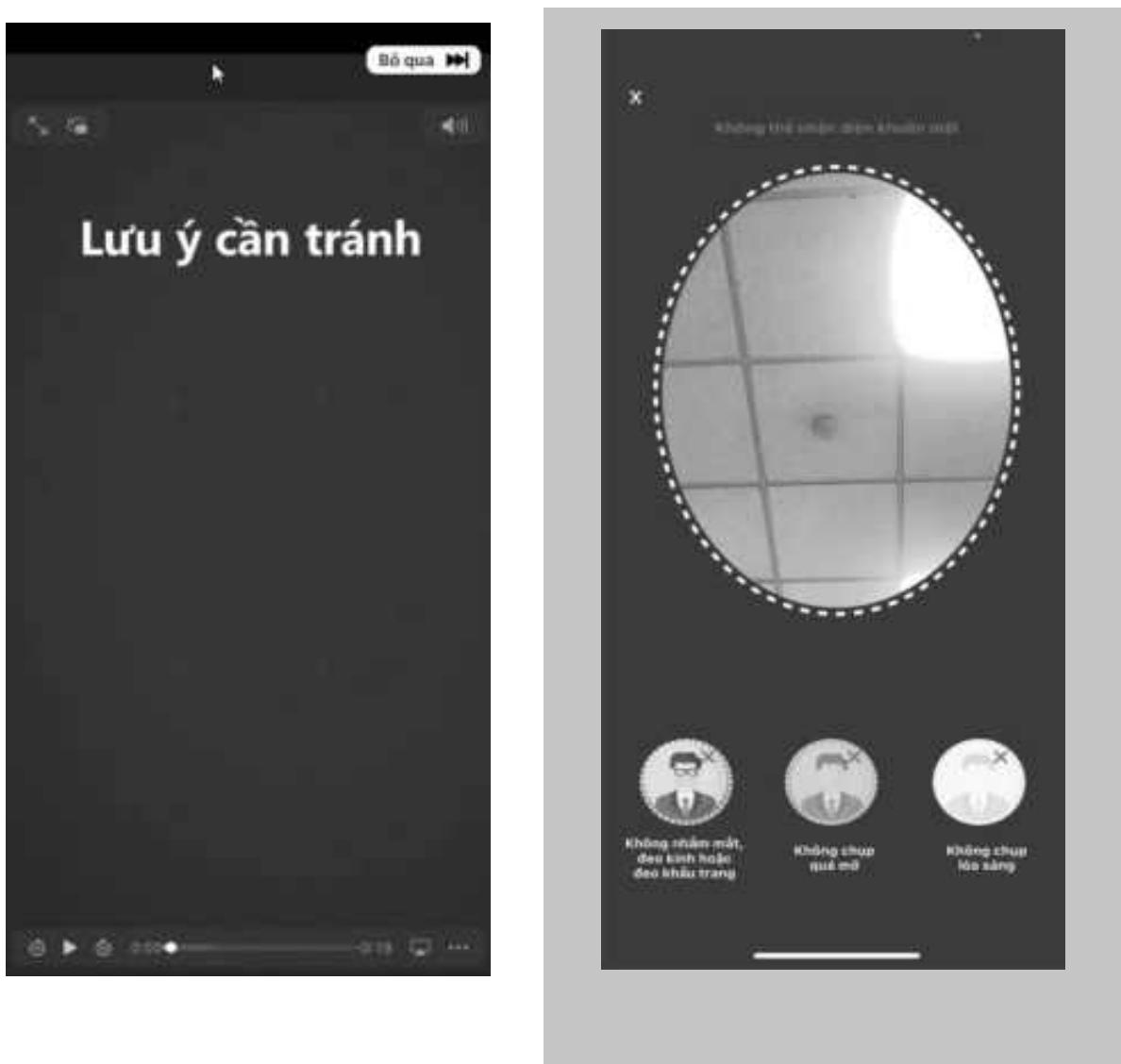
Hình 2.5-11 Thông tin sau khi quét NFC

- Bước 6: Chụp ảnh chân dung. NSD chọn Xem video để xem hướng dẫn và lưu ý khi tiến hành chụp ảnh chân dung



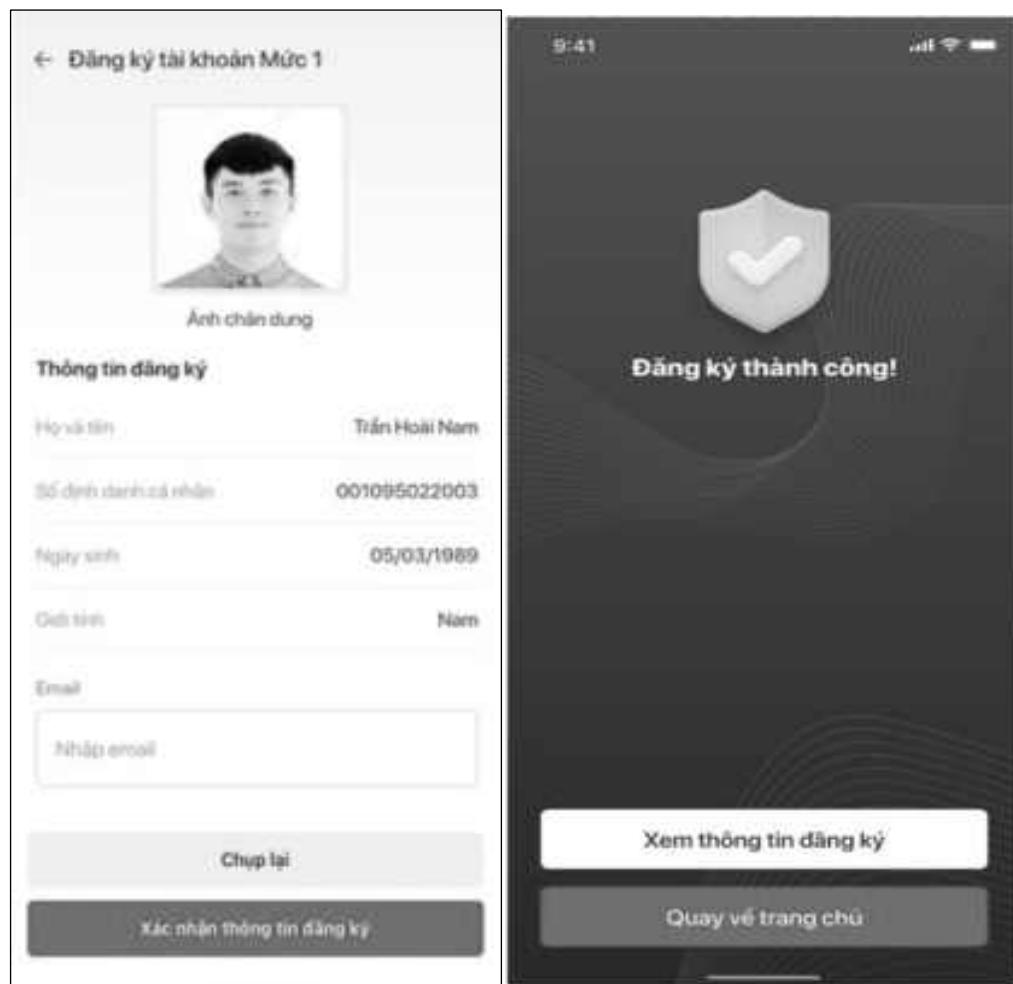
Hình 2.5-12 Thông báo hướng dẫn NSD thu ảnh chân dung

- + Sau khi xem xong video lựa chọn “**Bỏ qua**” để tiến hành chụp ảnh chân dung và thực hiện chụp ảnh chân dung theo hướng dẫn
- + Sau đó ứng dụng sẽ lưu ảnh vào hồ sơ đăng ký



Hình 2.5-13 Thực hiện thu nhận chân dung

- Bước 7: Xác nhận thông tin đăng ký
 - + NSD chọn **Chụp lại** để tiến hành chụp lại ảnh chân dung nếu ảnh bị lệch hoặc xấu
 - + NSD kiểm tra lại thông tin, nhập địa chỉ email (không bắt buộc) và chọn **Xác nhận thông tin đăng ký** để hoàn tất đăng ký tài khoản mức 1.
 - + Sau khi tạo hồ sơ đăng ký mức 1 thành công, NSD có thể xem lại thông tin hồ sơ vừa tạo khi chọn **Xem thông tin đăng ký** hoặc quay lại màn hình trang chủ mức 0 khi chọn **Quay lại trang chủ**.



Hình 2.5-14 Hoàn tất đăng ký

- Nếu hồ sơ công dân được phê duyệt hồ sơ đăng ký định danh điện tử thì hệ thống sẽ gửi SMS :

Cuc Canh sat QLHC ve TTXH thong bao: Ho so dang ky tai khoan dinh danh dien tu cua cong dan NGUYEN THI KIM NHUNG da duoc phe duyet. De nghi truy cap ung dung VNelD hoac dia chi <https://vneld.gov.vn> de kich hoat tai khoan.

Hình 2.5-15 SMS khi hồ sơ đăng ký được duyệt

2.6 Kích hoạt tài khoản

❖ Mục đích:

- Cho phép công dân thực hiện các bước kích hoạt tài khoản trên thiết bị khi tài khoản của công dân được nâng lên mức 1 hoặc mức 2

❖ Phân quyền:

- Tài khoản khác mức 1/mức 2 (Chờ kích hoạt thiết bị)
 - ❖ **Các bước thực hiện:**

Bước 1: NSD có thể kích hoạt bằng các cách chọn kích hoạt tài khoản trên Trang giới thiệu ứng dụng VNNeID



Hình 2.6-1 Trang giới thiệu ứng dụng VNNeID

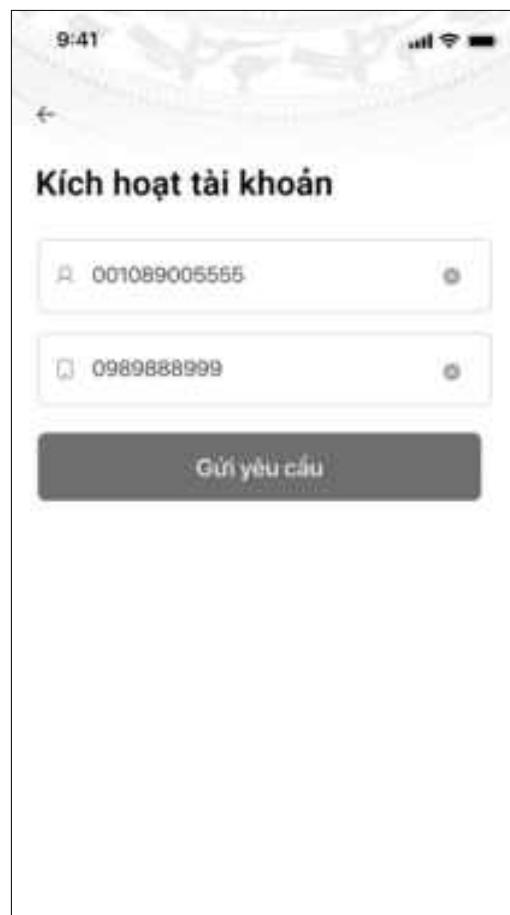
Hoặc chọn “**Kích hoạt**” tại màn Đăng nhập:



Hình 2.6-2 Đăng nhập khi tài khoản mức 1/mức 2 chưa được kích hoạt trên thiết bị này

NSD chọn “**Kích hoạt**” để tiếp tục thực hiện kích hoạt tài khoản

- Bước 2: NSD nhập số định danh cá nhân và số điện thoại và ấn “**Gửi yêu cầu**” thì hệ thống sẽ kiểm tra mức độ tài khoản:



Hình 2.6-3 Màn hình kích hoạt

- **TH1:** Tài khoản mức 0 hoặc là tài khoản COVID cũ sẽ hiển thị thông báo:



Hình 2.6-4 Thông báo khi kích hoạt với tài khoản covid cũ/ mức 0

- **TH2:** Tài khoản mức 1/ mức 2 nhưng đã được kích hoạt sẽ hiển thị thông báo “Tài khoản của bạn đã thực hiện kích hoạt”



Hình 2.6-5 Thông báo tài khoản đã được kích hoạt

- **TH3:** Tài khoản chưa kích hoạt: thì sẽ kiểm tra thiết bị đang dùng để kích hoạt:

+ **TH3.1:** Thiết bị đang dùng để kích hoạt không được gắn với tài khoản mức 1/ mức 2 nào:

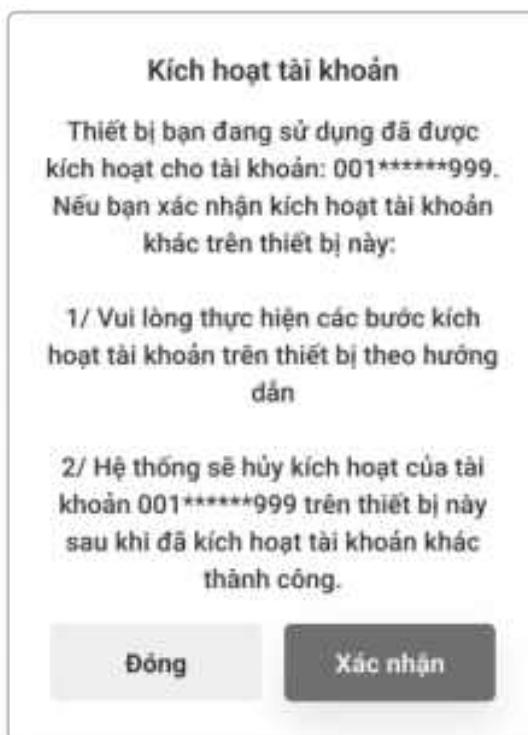
=> Hiển thị thông báo: “Tài khoản của bạn đã được định danh điện tử. Vui lòng thực hiện các bước kích hoạt tài khoản trên thiết bị theo hướng dẫn”. Ấn “**Xác nhận**” sẽ thực hiện Bước 3: Xác thực OTP



Hình 2.6-6 Thông báo kích hoạt tài khoản

+ **TH3.2:** Thiết bị đang dùng để kích hoạt đang được kích hoạt để sử dụng với một tài khoản mức 1/ mức 2 khác

=> Hiển thị thông báo:



Hình 2.6-7 Thông báo kích hoạt tài khoản trên thiết bị khác

.Ấn “**Xác nhận**” sẽ thực hiện Bước 3: Xác thực OTP

- Bước 3: Nhập mã kích hoạt hệ thống gửi về SMS: NSD nhập đúng mã OTP được gửi về số điện thoại đăng ký.



Hình 2.6-8 Màn xác thực kích hoạt trên thiết bị

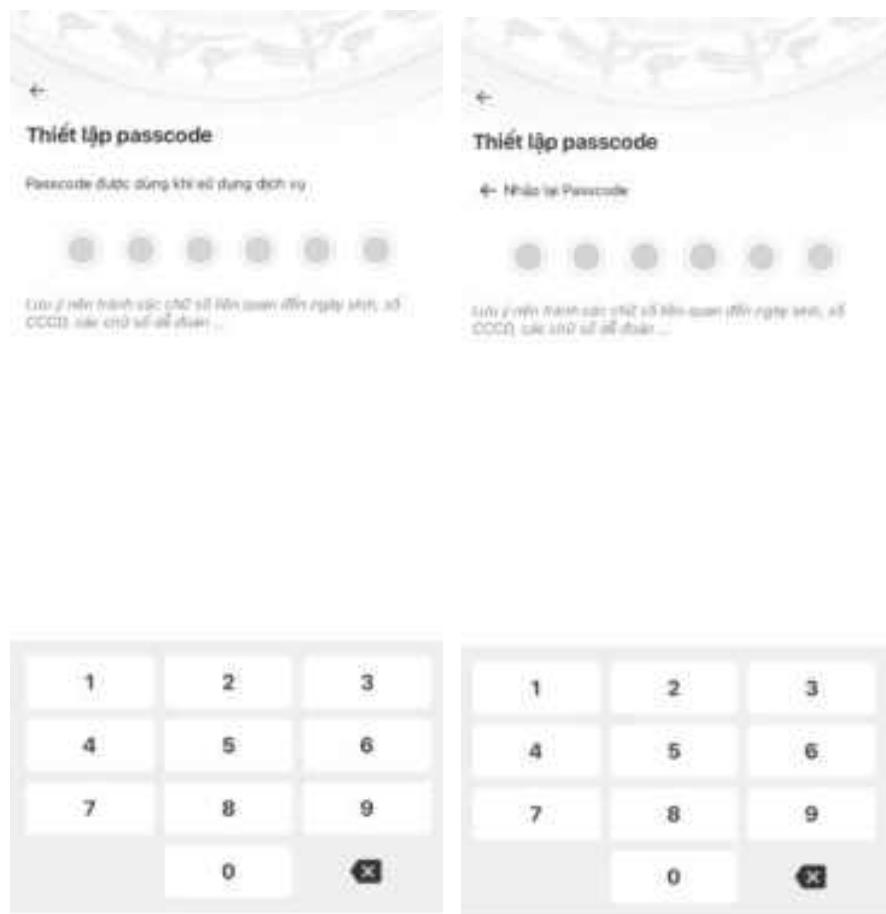
- Bước 4: Thiết lập mật khẩu (Bước này chỉ áp dụng cho các trường hợp công dân chưa có tài khoản trước khi được phê duyệt)



Hình 2.6-9 Thiết lập lại mật khẩu

Sau khi đặt mật khẩu xong NSD chọn **Xác nhận** để chuyển sang bước tiếp theo

- Bước 5: Thiết lập passcode: NSD thiết lập passcode gồm 6 chữ số để sử dụng cho các tiện ích trong ứng dụng



Hình 2.6-10 Màn thiết lập passcode

- Bước 6: Thiết lập câu hỏi bảo mật: NSD thiết lập 2 câu hỏi và trả lời bất kỳ trong list câu hỏi bảo mật để thực hiện bảo mật tài khoản.

Thiết lập câu hỏi bảo mật

Câu hỏi số 1 *

Câu trả lời 1 *

Câu hỏi số 1

Tên thành phố bạn sinh ra tên là gì?

Tên quyền sách bạn yêu thích là gì?

Tên bài hát bạn yêu thích nhất là gì?

Bố mẹ bạn gặp nhau lần đầu tiên ở đâu?

Loài vật bạn yêu thích nhất là gì?

Cô giáo chủ nhiệm đầu tiên của bạn tên là gì?

Bít danh từ nhỏ của bạn là gì?

Món ăn yêu thích của bạn là gì?

Ca sĩ/nhóm nhạc yêu thích của bạn là gì?

Thiết lập câu hỏi bảo mật

Câu hỏi số 1 *

Câu trả lời 1 *

Câu hỏi số 2

Tên thành phố bạn sinh ra tên là gì?

Câu trả lời 2 *

Câu hỏi số 2

Cô giáo chủ nhiệm đầu tiên của bạn tên là gì?

Câu trả lời 1 *

Câu hỏi số 2

Thông báo

Bạn đã kích hoạt tài khoản định danh điện tử thành công

Xác nhận

Hình 2.6-11 Thiết lập câu hỏi bảo mật

Ấn “**Xác nhận**” để hoàn thành bước Kích hoạt, màn hình hiển thị thông báo:



Hình 2.6-12 Thông báo kích hoạt thành công

Ấn “**Đóng**” sẽ đóng thông báo và:

- Quay lại giao diện Đăng nhập ứng dụng (với trường hợp đổi mật khẩu khi kích hoạt). Phần tên đăng nhập sẽ hiển thị tên và mask lại 8 ký tự giữa của thông tin số định danh cá nhân và người dùng sẽ không thể sửa tên đăng nhập này.



- Thực hiện đăng nhập luôn vào trang chủ mức 1/ mức 2 tùy theo mức độ tài khoản (với trường hợp không đổi mật khẩu khi kích hoạt).

2.7 Tab cá nhân

Tại trang chủ của tài khoản mức 1 và mức 2, chọn Cá nhân => Hiển thị danh sách chức năng:

- Đăng nhập bằng Face ID/ Touch ID
- Đổi mật khẩu
- Điều khoản sử dụng và dịch vụ
- Chính sách quyền riêng tư
- Phiên bản ứng dụng
- Quản lý thiết bị
- Đăng xuất

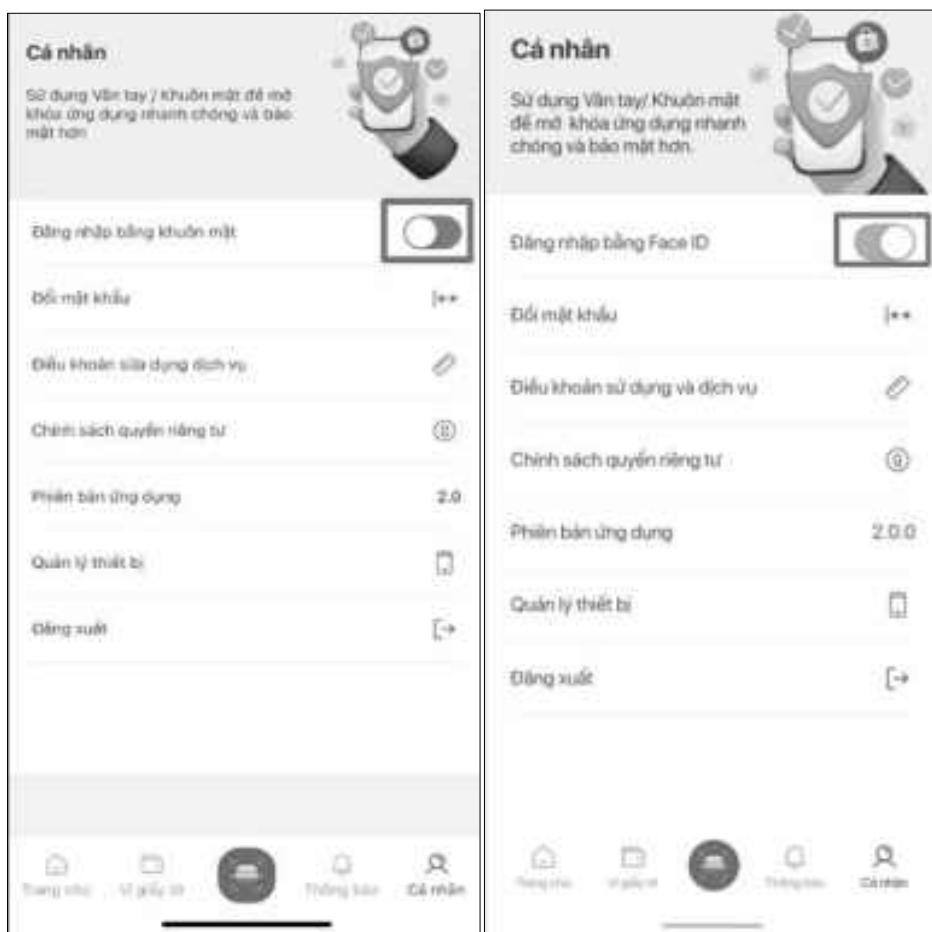
2.4.1 Đăng nhập bằng Face ID/ Touch ID

❖ **Mục đích:** NSD dùng để thiết lập FaceID/ Touch ID khi đăng nhập

❖ **Phân quyền:** Tài khoản định danh điện tử mức 1 và mức 2

❖ **Cách thực hiện:**

- Bước 1: NSD trượt button tại chức năng Đăng nhập bằng Face ID/ Touch ID sang thành màu xanh



Hình 2.7-1 Cài đặt đăng nhập

- Bước 2: Ứng dụng thực hiện xác nhận Face ID/ Touch ID của NSD



Hình 2.7-2 Xác thực bằng Face ID thành công

- Bước 3: Nhập passcode: Sau khi xác nhận Face ID/ Touch ID NSD cần nhập đúng passcode đã thiết lập trước đó để có thể sử dụng chức năng đăng nhập bằng Face ID/ Touch ID



Hình 2.7-3 Màn nhập pascode

2.7.1 Đổi mật khẩu

- ❖ **Mục đích:** NSD dùng để đổi mật khẩu cho tài khoản đang sử dụng
- ❖ **Phân quyền:** Tài khoản định danh điện tử mức 1 và mức 2
- ❖ **Cách thực hiện:**
 - Bước 1: NSD chọn **Đổi mật khẩu**
 - Bước 2: Thực hiện đổi mật khẩu. Khi xuất hiện màn đổi mật khẩu NSD thực hiện nhập mật khẩu ở 3 trường



Hình 2.7-4 Màn đổi mật khẩu

- + *Mật khẩu cũ*: NSD nhập mật khẩu cũ của tài khoản
- + *Mật khẩu mới*: NSD nhập mật khẩu mới cần đổi
- + *Nhập lại mật khẩu mới*: NSD nhập lại chính xác mật khẩu mới cần đổi

Sau khi nhập mật khẩu đúng và đủ các quy tắc NSD chọn **Xác nhận** để đổi mật khẩu cho tài khoản.

2.7.2 Quản lý thiết bị

- NSD chọn Quản lý thiết bị để xem danh sách các thiết bị đã đăng nhập tài khoản của mình. Nếu phát hiện ra thiết bị bất thường có thể hủy liên kết với thiết bị đó



Hình 2.7-5 Giao diện quản lý thiết bị

2.8 Trang chủ

2.8.1 Trang chủ chưa định danh

❖ Mục đích:

- Giúp NSD đăng ký tài khoản định danh điện tử mức 1, đặt lịch đăng ký tài khoản định danh điện tử mức 2, kiểm tra tình trạng xử lý hồ sơ, xem điều khoản sử dụng ứng dụng và dịch vụ, xem danh sách dịch vụ tài khoản mức 1, mức 2.

❖ Cách thực hiện:

- Bước 1: NSD ấn nút “**Đăng nhập**” trên giao diện giới thiệu ứng dụng VNNeID. Hệ thống hiển thị màn hình Đăng nhập ứng dụng



Hình 2.8-1 Giao diện giới thiệu ứng dụng VNNeID

- Bước 2: Trên màn hình Đăng nhập ứng dụng NSD nhập Số điện thoại định danh cá nhân và Mật khẩu, nhấn nút “**Đăng nhập**” → Hiển thị màn hình Đăng ký tài khoản định danh điện tử

Hình 2.8-2 Màn hình Đăng nhập ứng dụng



Hình 2.8-3 Màn hình Đăng ký tài khoản định danh điện tử

- Bước 3: Trên màn hình Đăng ký tài khoản định danh điện tử, NSD nhấn vào link “**Điều khoản sử dụng ứng dụng và dịch vụ**” -> Hiển thị màn hình Điều khoản sử dụng ứng dụng và dịch vụ



Hình 2.8-4 Điều khoản sử dụng dịch vụ và ứng dụng

2.8.2 Trang chủ tài khoản mức 1

❖ Mục đích:

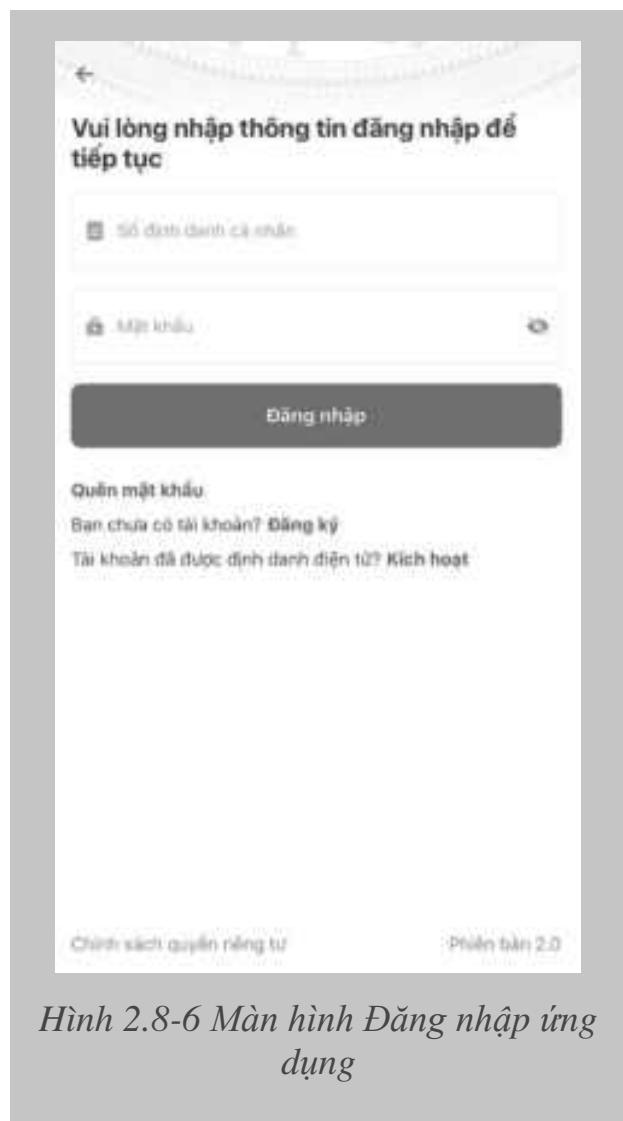
- Giúp NSD thực hiện tìm kiếm các tiện ích yêu thích, đọc tin tức, lịch sử quét mã, trả lời các câu hỏi thường gặp, hiển thị mã QR code Mã định danh điện tử, Thẻ CCCD, Phòng chống dịch,...

❖ Cách thực hiện:

- Bước 1: NSD ấn nút “**Đăng nhập**” trên giao diện giới thiệu ứng dụng VNNeID. Hệ thống hiển thị màn hình Đăng nhập ứng dụng



Hình 2.8-5 Giao diện giới thiệu ứng dụng VNNeID



Hình 2.8-6 Màn hình Đăng nhập ứng dụng

- Bước 2: Trên màn hình Đăng nhập ứng dụng NSD nhập Số điện thoại định danh cá nhân và Mật khẩu, nhấn nút “**Đăng nhập**” → Hiển thị màn hình Định danh mức 1



Hình 2.8-7 Màn hình Định danh mức 1

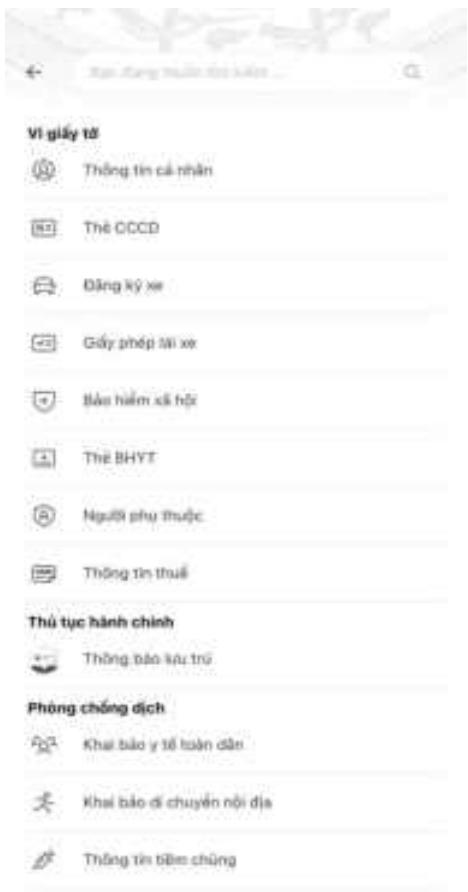
TT	Biểu tượng	Chức năng	Mô tả
1		Tìm kiếm	Nhấn chọn biểu tượng để tìm kiếm các chức năng tin cần tìm
2		Thủ tục hành chính	Nhấn chọn biểu tượng để mở chức năng Thông báo lưu trú
3		An sinh xã hội	Nhấn chọn biểu tượng hiển thị popup thông báo: 'Nâng cấp tài khoản lên định danh'

TT	Biểu tượng	Chức năng	Mô tả
			<i>mức 2 để sử dụng chức năng An sinh xã hội'</i>
4		Phòng chống dịch	Nhấn chọn biểu tượng để mở các tiện ích: Khai báo y tế toàn dân, Khai báo di chuyển nội địa, Thông tin tiêm chủng.
5		Dịch vụ khác	Nhấn chọn biểu tượng để mở các dịch vụ khác

- *Chức năng tìm kiếm tại trang chủ*



Trên màn hình Định danh mức 1, NSD nhấn → Hiển thị màn hình Tìm kiếm, nhập thông tin cần tìm kiếm



Hình 2.8-8 Màn hình tìm kiếm



Hình 2.8-9 Màn hình kết quả tìm kiếm

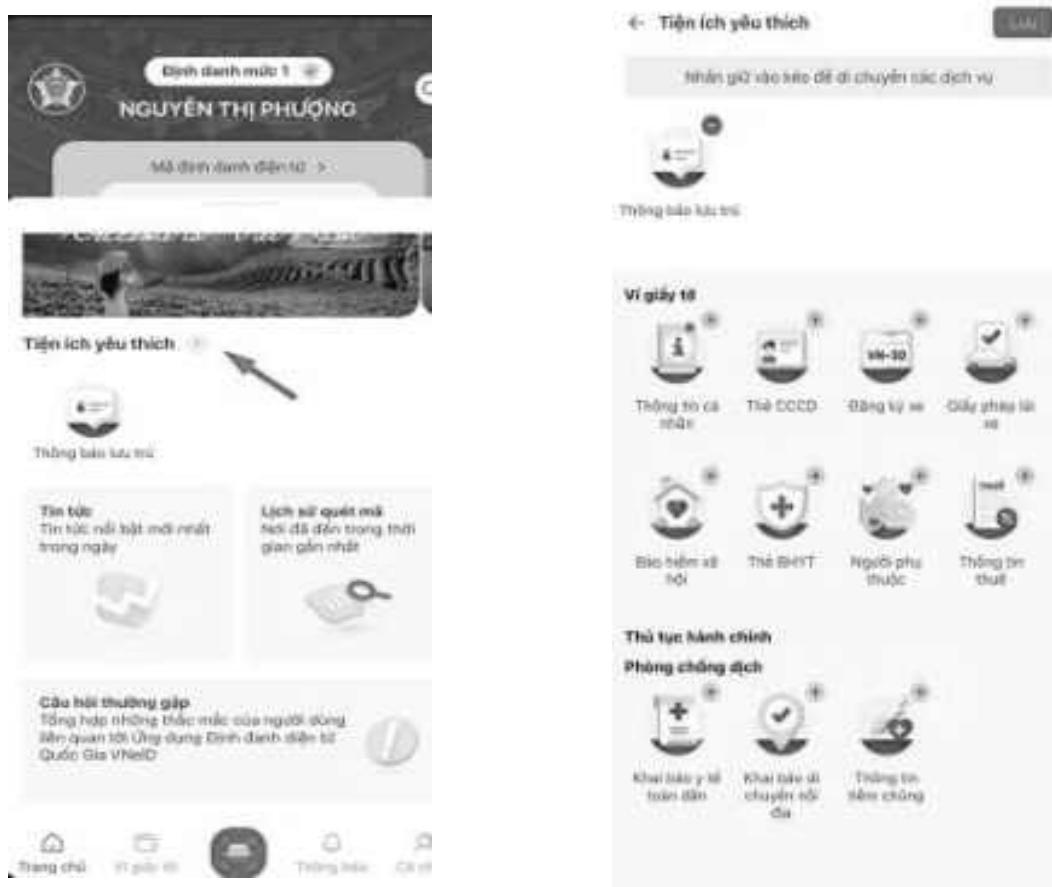
● *Chức năng Sắp xếp tiện ích yêu thích*

- Trên màn hình Định danh mức 1, NSD nh



→ Hiển thị màn hình

chỉnh sửa Tiện ích yêu thích



Hình 2.8-10 Màn hình tiện ích yêu thích

- Trên màn hình chỉnh sửa Tiện ích yêu thích, NSD nhấn vào để thêm vào Tiện ích yêu thích, hoặc nhấn để xoá khỏi Tiện ích yêu thích
- ***Chức năng QR code định danh điện tử***
- Trên màn hình Định danh mức 1, NSD nhấn Mã QR code định danh điện tử



Hình 2.8-11 Mã QR định danh điện tử



Hình 2.8-12 Mã QR định danh điện tử khi ấn vào

- **Lưu ý:** Mã QR chỉ có hiệu lực trong 5 phút, sau 5 phút mã sẽ bị làm mờ đi và NSD ấn “**Tạo QR code**” để tạo QR mới.



Hình 2.8-13 Màn QR khi hết hiệu lực

- **Chức năng QR code thẻ CCCD gắn chip**

- Trên màn hình Định danh điện tử mức 1, NSD nhấn Thẻ CCCD



Hình 2.8-14 Mã QR CCCD/CMND



Hình 2.8-15 Mã QR CCCD/CMND khi
ấn vào

- ***Chức năng QR code Phòng chống dịch***

- Trên màn hình Định danh điện tử mức 1, NSD nhấn Phòng chống dịch



Hình 2.8-16 Mã QR Phòng chống dịch



Hình 2.8-17 Mã QR Phòng chống dịch
khi ấn vào

2.8.3 Trang chủ tài khoản mức 2

❖ Mục đích:

- Giúp NSD thực hiện tìm kiếm các tiện ích yêu thích, đọc tin tức, lịch sử quét mã, trả lời các câu hỏi thường gặp, hiển thị mã QR code Mã định danh điện tử, Thẻ CCCD, Phòng chống dịch,...

❖ Cách thực hiện:

- Bước 1: NSD ấn nút “**Đăng nhập**” trên giao diện giới thiệu ứng dụng VNeID. Hệ thống hiển thị màn hình Đăng nhập ứng dụng



Hình 2.8-18 Màn hình Giao diện giới thiệu ứng dụng VNNeID

Hình 2.8-19 Màn hình Đăng nhập ứng dụng

- Bước 2: Trên màn hình Đăng nhập ứng dụng NSD nhập Số điện thoại định danh cá nhân và Mật khẩu, nhấn nút “**Đăng nhập**” → Hiển thị màn hình Định danh mức 2



Hình 2.8-20 Màn hình Đăng ký tài khoản mức 2

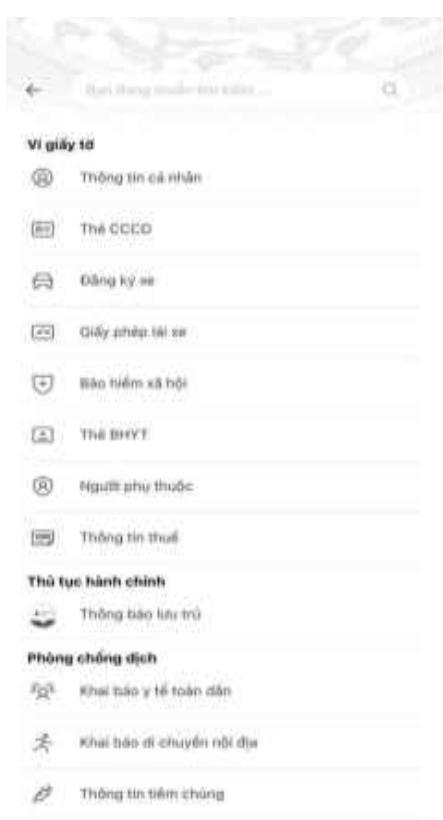
TT	Biểu tượng	Chức năng	Mô tả
1		Tìm kiếm	Nhấn chọn biểu tượng để tìm kiếm các chức năng tin cần tìm
2		Thủ tục hành chính	Nhấn chọn biểu tượng để mở chức năng Thông báo lưu trú
3		An sinh xã hội	Nhấn chọn biểu tượng để mở chức năng An sinh xã hội

TT	Biểu tượng	Chức năng	Mô tả
4		Phòng chống dịch	Nhấn chọn biểu tượng để mở các tiện ích: Khai báo y tế toàn dân, Khai báo di chuyển nội địa, Thông tin tiêm chủng.
5		Dịch vụ khác	Nhấn chọn biểu tượng để mở các dịch vụ khác

● *Chức năng tìm kiếm tại trang chủ*



Trên màn hình Định danh mức 2, NSD nhấn → Hiển thị màn hình Tìm kiếm, nhập thông tin cần tìm kiếm



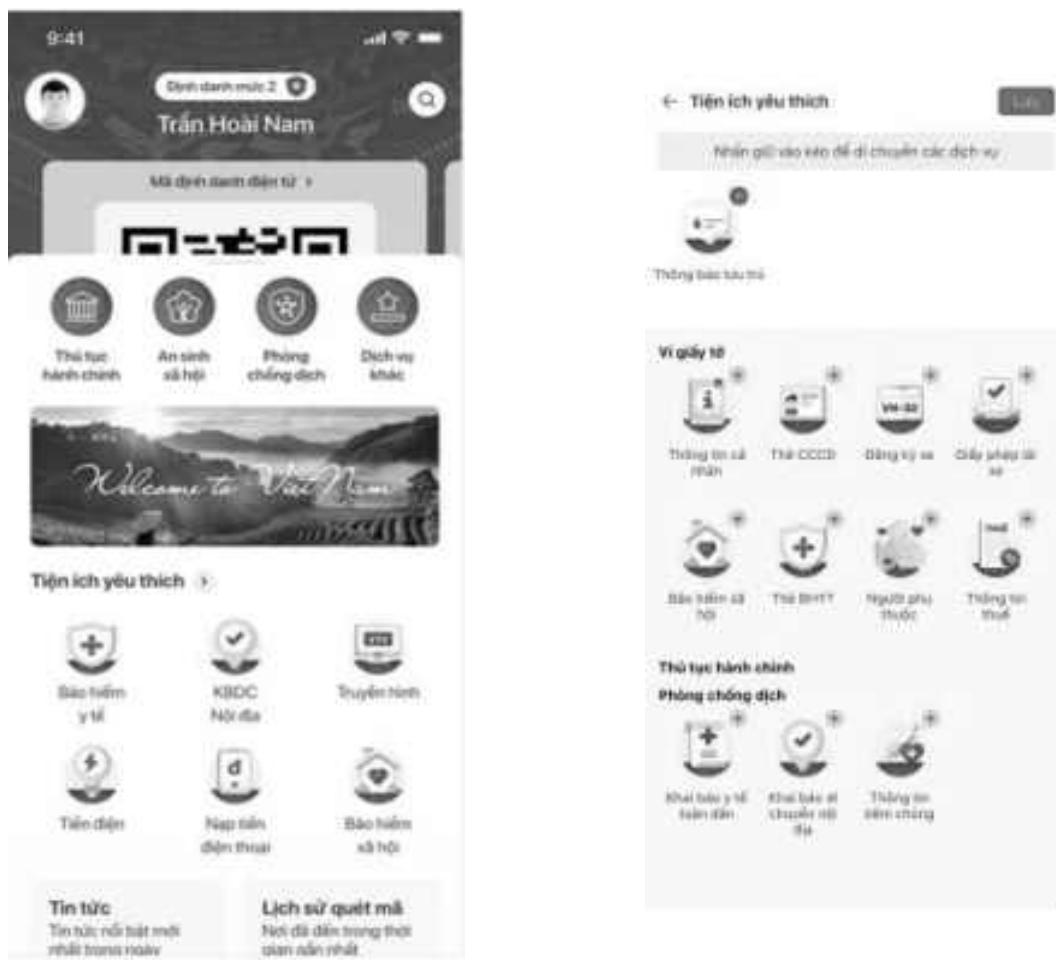
Hình 2.8-21 Màn hình tìm kiếm



Hình 2.8-22 Màn hình kết quả tìm kiếm

● *Chức năng Sắp xếp tiện ích yêu thích*

- Trên màn hình Định danh mức 2, NSD nhấn ➤ → Hiển thị màn hình chỉnh sửa Tiện ích yêu thích



Hình 2.8-23 Sắp xếp tiện ích yêu thích

- Trên màn hình chỉnh sửa Tiện ích yêu thích, NSD nhấn vào để thêm vào Tiện ích yêu thích, hoặc nhấn để xoá khỏi Tiện ích yêu thích
- **Chức năng QR code định danh điện tử**
- Trên màn hình Định danh mức 1, NSD nhấn Mã QR code định danh điện tử



Hình 2.8-24 Mã QR định danh điện tử



Hình 2.8-25 Mã QR định danh điện tử
khi ấn vào

- **Lưu ý:** Mã QR chỉ có hiệu lực trong 5 phút, sau 5 phút mã sẽ bị làm mờ đi và NSD ấn “**Tạo QR code**” để tạo QR mới.



Hình 2.8-26 Màn QR khi hết hiệu lực

- **Chức năng QR code thẻ CCCD gắn chip**

- Trên màn hình Định danh điện tử mức 1, NSD nhấn Thẻ CCCD



Hình 2.8-27 Mã QR CCCD/CMND



Hình 2.8-28 Mã QR CCCD/CMND khi
ấn vào

- ***Chức năng QR code Phòng chống dịch***

- Trên màn hình Định danh điện tử mức 1, NSD nhấn Phòng chống dịch



Hình 2.8-29 Mã QR CCCD/CMND khi ấn vào



Hình 2.8-30 Mã QR CCCD/CMND khi ấn vào

2.9 Ví giấy tờ

2.9.1 Trang chủ ví giấy tờ

❖ **Mục đích:**

❖ **Cách thực hiện:**

- NSD đăng nhập tài khoản mức 2. Nhấn chọn Ví giấy tờ → Hiển thị màn hình Thông tin công dân



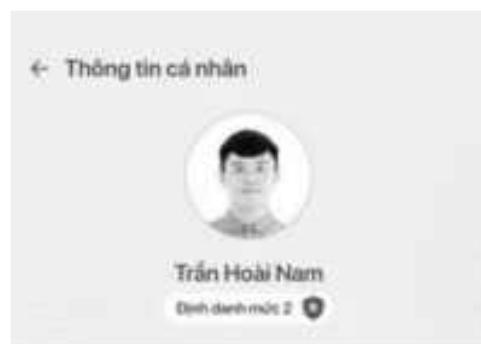
Hình 2.9-1 Màn hình chọn Ví giấy tờ Hình 2.9-2 Màn hình Thông tin công dân

2.9.2 Thông tin cá nhân

- ❖ **Mục đích:** Cho phép NSD xem chi tiết thông tin cá nhân
- ❖ **Cách thực hiện:**
 - Tại màn hình thông tin cá nhân, NSD nhấp **Thông tin** → Hiển thị màn hình Thông tin cá nhân



Hình 2.9-3 Màn hình Thông tin công dân



Hình 2.9-4 Màn hình Thông tin cá nhân

2.9.3 Thẻ CCCD

❖ **Mục đích:** Cho phép NSD xem thông tin trên CCCD

❖ **Cách thực hiện:**

- Bước 1: Tại màn hình thông tin cá nhân, NSD nhấn **Thẻ CCCD** → Hiển thị màn Nhập passcode



Hình 2.9-5 Màn hình Ví giấy tờ

- Bước 2: Nhập Passcode hợp lệ → Hiển thị Thẻ căn cước công dân



Hình 2.9-6 Màn hình nhập passcode



Hình 2.9-7 Màn hình Thông tin căn cước công dân

2.9.4 Đăng ký xe

- ❖ **Mục đích:** Cho phép NSD xem thông tin đăng ký xe
- ❖ **Cách thực hiện:**
 - Tại màn hình thông tin cá nhân, NSD nhấn **Đăng ký xe** → Hiển thị màn hình nhập passcode, nhập đúng passcode → Hiển thị thông tin Đăng ký xe



Hình 2.9-8 Màn hình chọn Đăng ký xe



Hình 2.9-9 Thông tin đăng ký xe

2.9.5 Giấy phép lái xe

❖ **Mục đích:** Cho phép NSD xem thông tin giấy phép lái xe

❖ **Cách thực hiện:**

- Tại màn hình thông tin cá nhân, NSD nhấn **Giấy phép lái xe** → Hiển thị màn hình nhập passcode, nhập đúng passcode → Hiển thị màn hình Giấp phép lái xe.
- Nếu thời hạn giấy phép lái xe sắp hết thì sẽ được bôi đỏ.



Hình 2.9-10 Màn hình chọn Giấy phép lái xe



Hình 2.9-11 Thông tin đăng ký xe

2.9.6 Thẻ BHYT

- ❖ **Mục đích:** Cho phép NSD xem thông tin thẻ BHYT
- ❖ **Cách thực hiện:**
 - Tại màn hình thông tin cá nhân, NSD nhấn **Thẻ BHYT** → Hiển thị màn hình nhập passcode, nhập đúng passcode → Hiển thị màn hình Thẻ BHYT



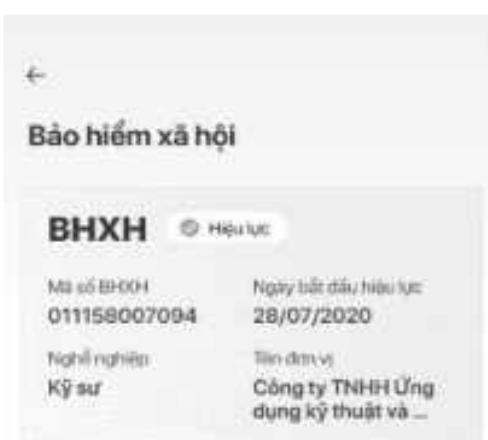
Hình 2.9-12 Bảo hiểm y tế còn hiệu lực



Hình 2.9-13 Bảo hiểm y tế hết hiệu lực

2.9.7 Thẻ BHXH

- ❖ **Mục đích:** Cho phép NSD xem thông tin thẻ BHXH
- ❖ **Cách thực hiện:**
 - Tại màn hình thông tin cá nhân, NSD nhấn **Thẻ BHYT** → Hiển thị màn hình nhập passcode, nhập đúng passcode → Hiển thị màn hình Thẻ BHXH



Hình 2.9-14 Bảo hiểm xã hội còn hiệu lực



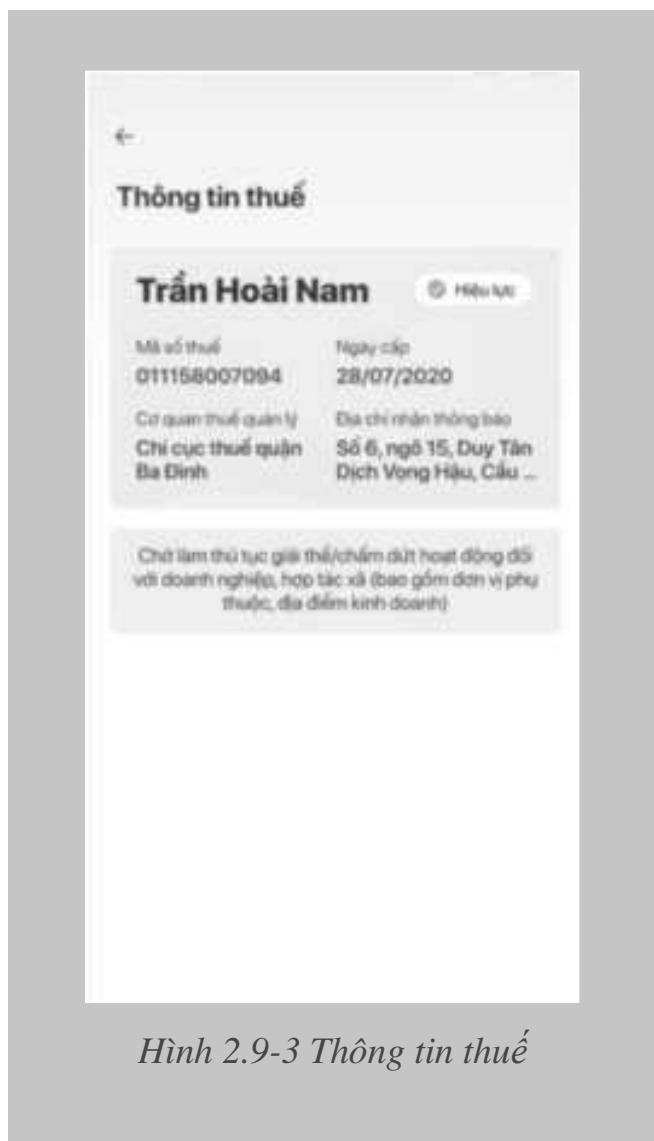
Hình 2.9-2 Bảo hiểm xã hội hết hiệu lực

2.9.8 Thông tin thuế

- ❖ **Mục đích:** Cho phép NSD xem thông Tin thuế
- ❖ **Cách thực hiện:**
 - Tại màn hình thông tin cá nhân, NSD nhấn **Thông tin thuế** → Hiển thị màn hình nhập passcode, nhập đúng passcode → Hiển thị màn hình Thông tin thuế



Hình 2.9-16 Màn hình chọn Thông tin thuế



Hình 2.9-3 Thông tin thuế

2.9.9 Người phụ thuộc

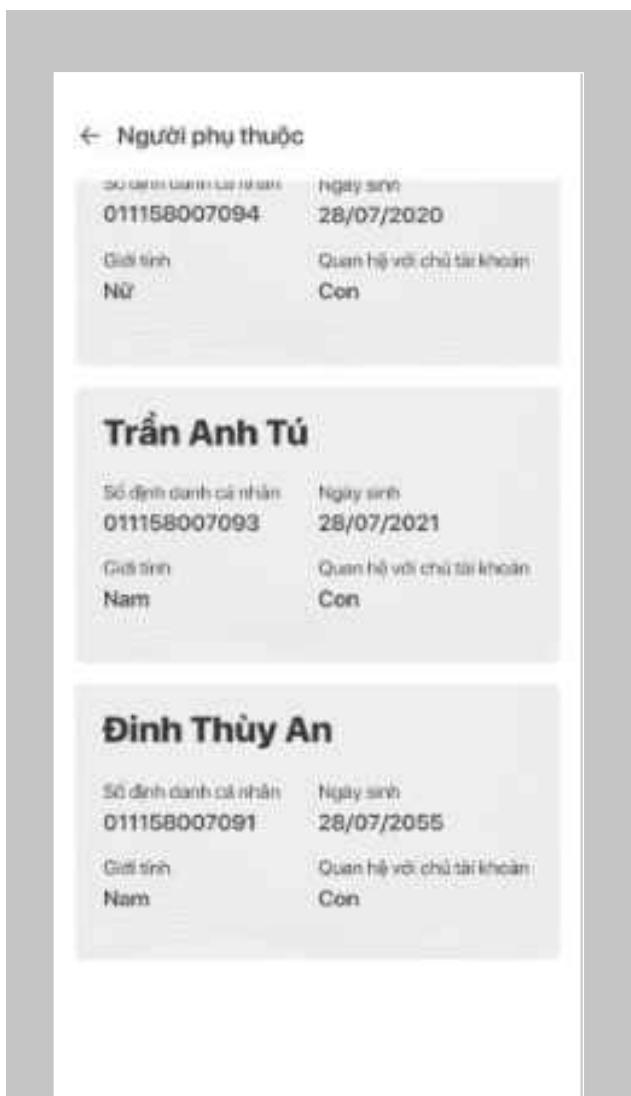
❖ **Mục đích:** Cho phép NSD xem thông tin Người phụ thuộc

❖ **Cách thực hiện:**

- Tại màn hình thông tin cá nhân, NSD nhấn **Người phụ thuộc** → Hiển thị màn hình nhập passcode, nhập đúng passcode → Hiển thị màn hình Người phụ thuộc



Hình 2.9-18 Màn hình chọn Người phụ thuộc



Hình 2.9-4 Thông tin người phụ thuộc

2.10 Đổi tài khoản

- ❖ **Mục đích:** Cho phép NSD đổi sang đăng nhập tài khoản khác (tài khoản mức 1/ mức 2 mới có chức năng này)
- ❖ **Cách thực hiện:**
 - Bước 1: Tại màn hình Đăng nhập mức 1/2, ấn “Đổi tài khoản”



Hình 2.10-1 Màn đăng nhập có chức năng đổi tài khoản

- Bước 2: Tại màn hình Đăng nhập mức 1/2, ấn “**Đổi tài khoản**”. Hiển thị giao diện đăng nhập:



Hình 2.10-2 Màn đăng nhập

NSD nhập thông tin tài khoản và mật khẩu, ấn “**Đăng nhập**”

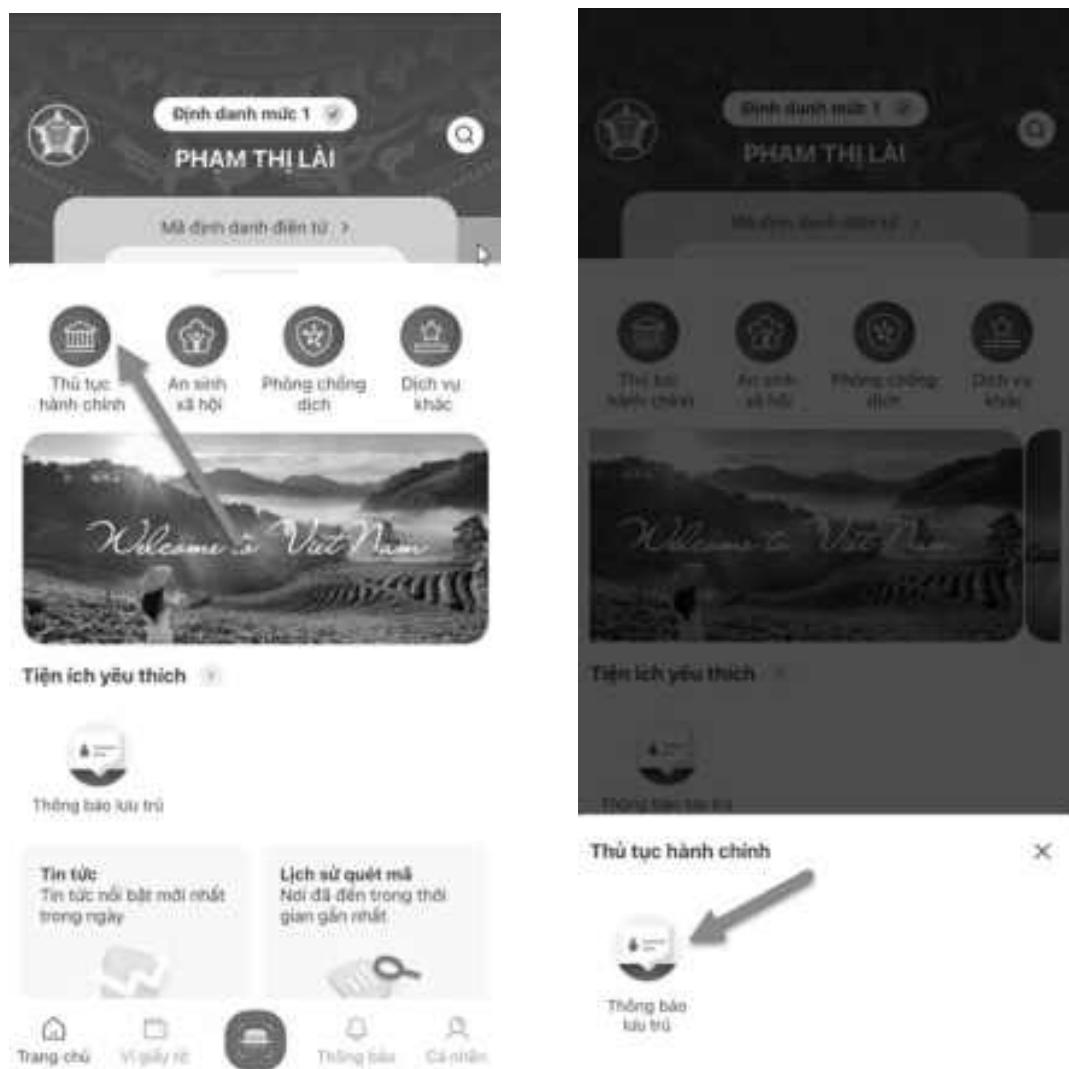
2.11 Thông báo lưu trú

- ❖ **Mục đích:** Cho phép công dân khi thực hiện lưu trú tại các cơ sở lưu trú trên toàn quốc hoặc chủ cơ sở lưu trú khi có người đến lưu trú tại cơ sở của mình có thể thực hiện Thông báo lưu trú đến cơ quan công quan quản lý địa bàn theo quy định của Luật cư trú 2020.
- ❖ **Phân quyền:** Tài khoản mức 1/ mức 2 đang hoạt động bình thường.

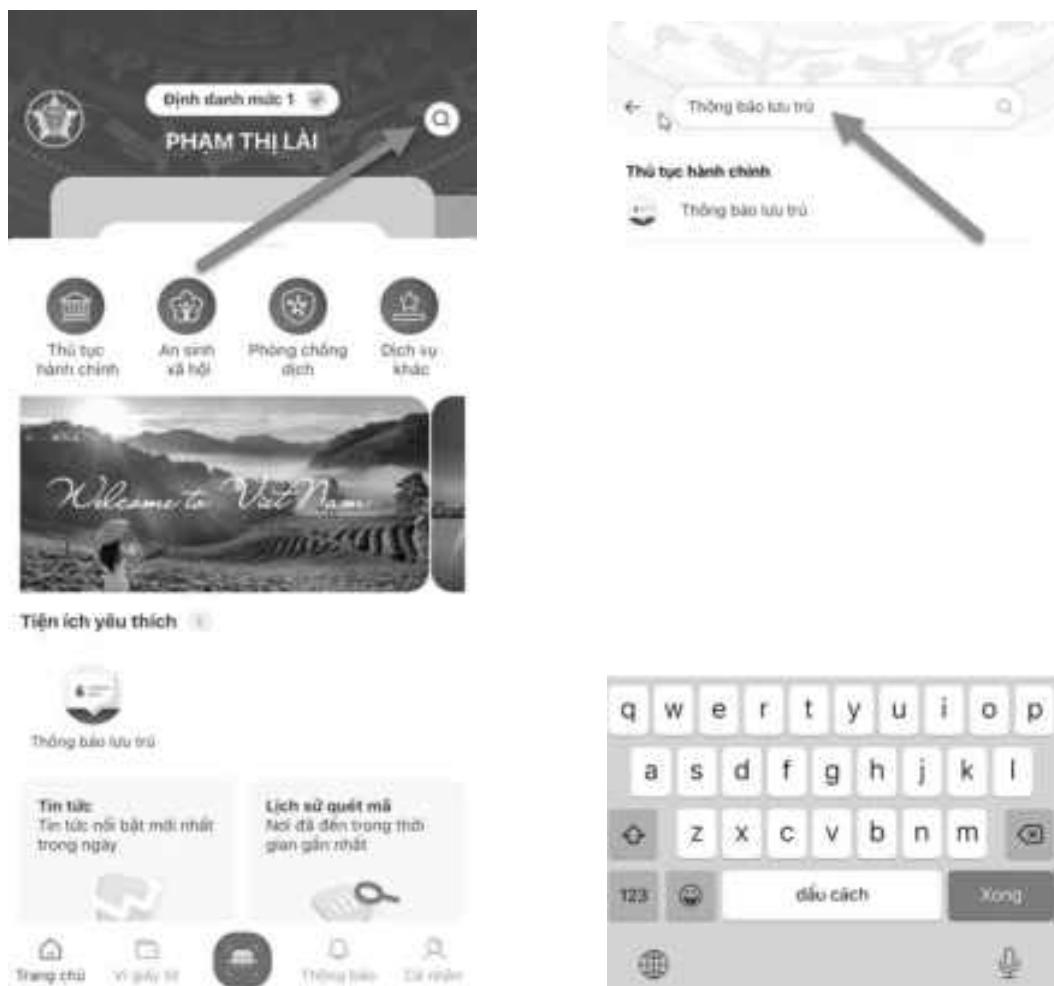
2.11.1 Thêm mới thông báo lưu trú

- *Thêm mới thông báo lưu trú bằng cách nhập thông tin:*

- Bước 1: NSD có thể mở bằng cách ấn chọn Thủ tục hành chính xong chọn Thông báo lưu trú tại màn trang chủ hoặc gõ tìm kiếm tại trang chủ nhập.



Hình 2.11-1 Mở Thông báo lưu trú trong chức năng Thủ tục hành chính



Hình 2.11-2 Mở Thông báo lưu trú bằng cách gõ tìm kiếm

- Bước 2: Kiểm tra hiệu lực thẻ CCCD

TH1: Tài khoản hết hạn theo hiệu lực thẻ CCCD. Nếu thẻ CCCD của NSD hết hạn sử dụng thì hiển thị thông báo:



Hình 2.11-3 Thông báo khi hiệu lực thẻ hết hạn

TH2: Tài khoản hoạt động bình thường. Hiển thị giao diện Thông báo lưu trú

Hình 2.11-4 Giao diện thông báo lưu trú

- Bước 3: Án **Tạo mới yêu cầu** hệ thống hiển thị thông tin người thông báo lưu trú

← Thông báo lưu trú

Thông tin người thông báo

Họ và tên	Trần Hoài Nam
Số định danh cá nhân	001095022999
Số điện thoại	0394283287
Nơi thường trú	Số 6, ngõ 15, Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

Cơ quan công an thực hiện

Địa chỉ*

Chọn thông tin

Tiếp tục

Hình 2.11-5 Thông tin người thông báo lưu trú

- Bước 4.1: Chọn cơ quan công an thực hiện: NSD ấn “**Chọn thông tin**” ở trường Địa chỉ cơ quan để chọn địa chỉ cơ quan công an khai báo thông tin lưu trú

Thông báo lưu trú

Thông tin người thông báo

Họ và tên:	Trần Hoài Nam
Số định/danh ca nhân:	001095022999
Số điện thoại:	0394283287
Nơi trú	Số 6, ngõ 15, Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

Cơ quan công an thực hiện

Địa chỉ cơ quan công an

Tỉnh/TP: Tỉnh/kiểm:

Quận/Huyện:

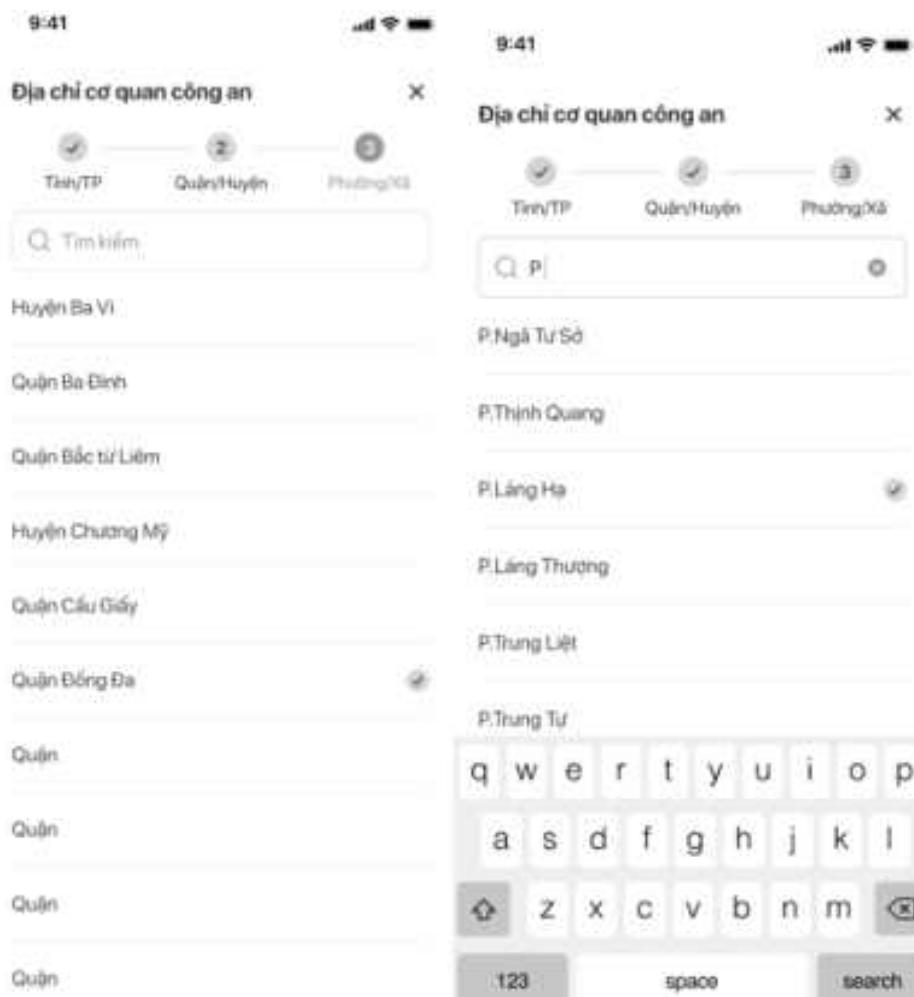
Phường/Xã:

Chọn thông tin

Tiếp tục

Tỉnh/TP

- Tỉnh An Giang
- Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
- Tỉnh Bắc Giang
- Tỉnh Bắc Kạn
- Tỉnh Bạc Liêu
- Tỉnh Bắc Ninh
- Tỉnh Bến Tre
- Tỉnh Bình Định
- Thành phố Hà Nội
- Tỉnh Hà Tĩnh



Hình 2.11-6 Chọn địa chỉ cơ quan công an thông báo lưu trú

Sau khi chọn xong Địa chỉ cơ quan công an hệ thống sẽ:

- Điền địa chỉ đã chọn từ danh mục vào ô Địa chỉ
- Hiển thị trường “Cơ quan công an” và Tự load ra Đơn vị cơ quan công an tương ứng với Địa chỉ đã chọn kèm theo Số điện thoại của cơ quan công an (nếu số điện thoại null thì ẩn khỏi giao diện)
- Hiển thị thêm trường “Loại hình cơ sở lưu trú”

← Thông báo lưu trú

Thông tin người thông báo

Họ và tên:	Trần Hoài Nam
Số điện thoại cá nhân:	001095022999
Số điện thoại:	0394283287
Địa chỉ thường trú:	56, ngõ 15, Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

Cơ quan công an thực hiện

Địa chỉ cơ quan*

Phường Láng Hạ, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội

Cơ quan (đóng dấu)

Phường Láng Hạ

Số điện thoại: 0241234567

Thông tin cơ sở lưu trú

Lĩnh vực cơ sở lưu trú*

Chọn thông tin

Tiếp tục

Hình 2.11-7 Chọn cơ quan công an thành công

- Bước 4.1.1: Chọn Loại hình cơ sở lưu trú: NSD chọn loại hình cơ sở lưu trú đúng với trường hợp lưu trú tương ứng:

TH1: NSD chọn loại hình cơ sở lưu trú là:

- ✓ Cơ sở lưu trú du lịch
- ✓ Cơ sở khám chữa bệnh
- ✓ Nhà ngăn phòng cho thuê
- ✓ Ký túc xá sinh viên

+ Khi NSD chọn 1 trong 4 loại hình cơ sở lưu trú trên sẽ hiển thị thêm trường chọn Tên cơ sở lưu trú

+ NSD ấn “**Chọn thông tin**” ở trường Tên cơ sở lưu trú để chọn cơ sở lưu trú

← Thông báo lưu trú

Thông tin người thông báo

Tên của bạn	Trần Hoài Nam
Số định điện thoại	001096022999
Số điện thoại	0364283287
Nơi thường trú	Số 6, ngõ 15, Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

Cơ quan công an thực hiện

Địa chỉ cơ quan*

Phường Láng Hạ, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội

Cơ quan công an

Phường Láng Hạ

Số điện thoại: 0341234567

Thông tin cơ sở lưu trú

Lưu trú tại cơ sở lưu trú*

Cơ sở lưu trú du lịch

Tên cơ sở lưu trú*

Chọn thông tin

Tiếp tục

Hình 2.11-8 Chọn Tên cơ sở lưu trú

+ NSD lựa chọn 1 địa chỉ lưu trú từ danh mục cơ sở lưu trú => màn hình hiển thị Tên cơ sở lưu trú và địa chỉ cụ thể của cơ sở lưu trú gồm 3 cấp địa chính + chi tiết

The screenshot displays a mobile application interface for reporting lost items. At the top, there is a header with a back arrow labeled "← Thông báo lưu trú". Below the header, there are three main sections:

- Thông tin người thông báo** (Reporting Person Information):

Tên cá nhân	Bùi Hoài Nam
Số điện thoại cá nhân	001096022999
Số điện thoại	0994283287
Hộ thường trú	Số 6, ngõ 15, Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
- Cơ quan công an thực hiện** (Police Station Implementing):

Danh sách cơ quan*	Phường Láng Hạ, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội
Cơ quan riêng	Phường Láng Hạ
Số điện thoại	(024)1234567
- Thông tin cơ sở lưu trú** (Information about the accommodation):

Tên (tên của cơ sở lưu trú)*	Không tìm thấy cơ sở lưu trú trong danh mục
Mô tả cơ sở lưu trú*	Khách sạn Marmot
Địa chỉ	Số 6, ngõ 15, Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

At the bottom right of the form area, there is a large blue button labeled "Tiếp tục" (Continue).

Hình 2.11-9 Hiển thị địa chỉ chi tiết của cơ sở lưu trú

TH2: Người dùng chọn Loại hình cơ sở lưu trú là:

- ✓ Hộ gia đình
- ✓ Cơ sở khác

+ NSD chọn 1 trong 2 loại hình cơ sở lưu trú trên, màn hình sẽ hiển thị thêm các trường:

- Tên cơ sở lưu trú
- Địa chỉ
- Địa chỉ chi tiết

+ NSD nhập địa chỉ và địa chỉ chi tiết của cơ sở lưu trú

← Thông báo lưu trú

Thông tin người thông báo

Họ và tên: Trần Hoài Nam
Số điện thoại cá nhân: 091095022999
Số điện thoại: 0394283287

Nơi thường trú: Số 6, ngõ 15, Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

Cơ quan công an thực hiện

Địa chỉ cơ quan*: Phường Láng Hạ, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội

Cơ quan công an: Phường Láng Hạ

Thông tin cơ sở lưu trú

Loại hình cơ sở lưu trú*: Cơ sở lưu trú du lịch

Tên cơ sở lưu trú*: Khách sạn Marriot

Địa chỉ: Phường Láng Hạ, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội

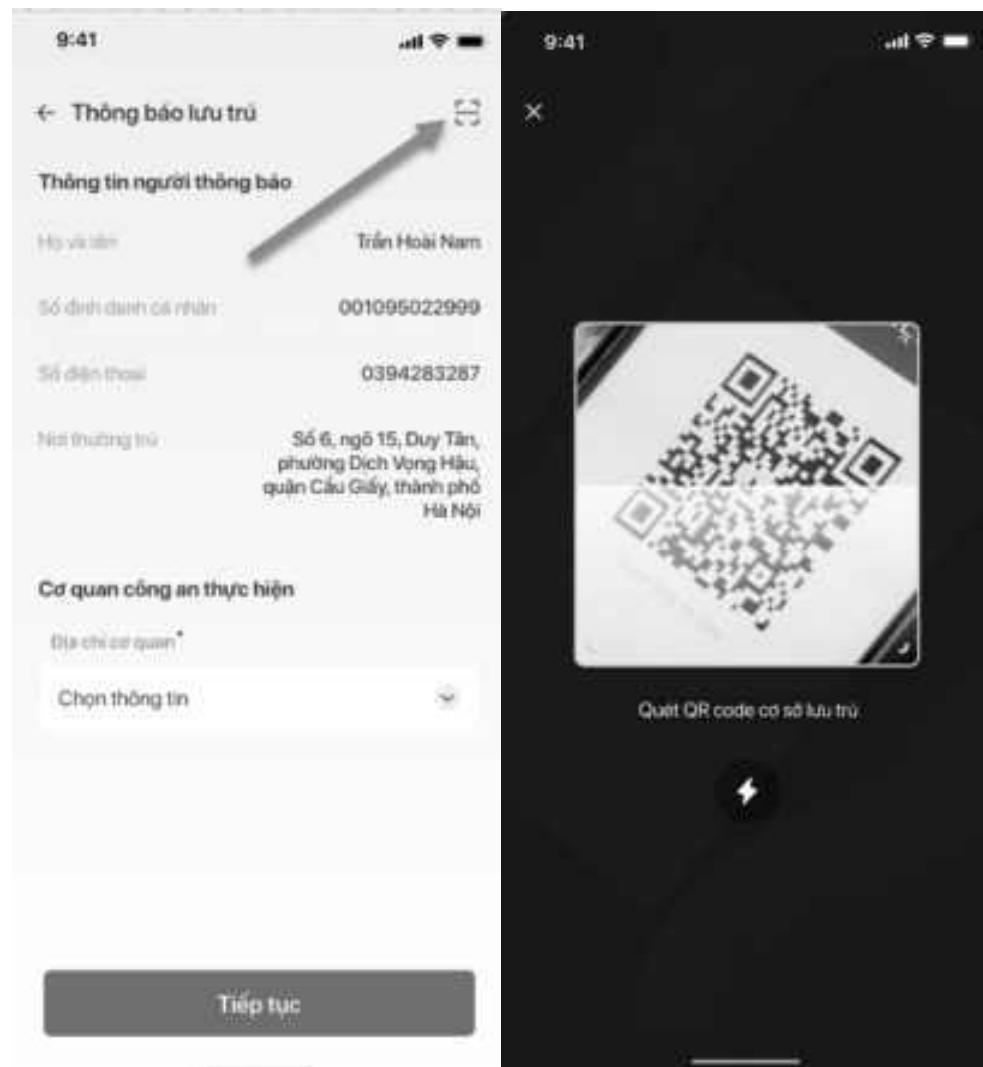
Địa chỉ chi tiết*: Số 70 phố Láng Hạ

Tiếp tục

Hình 2.11-10 Địa chỉ chi tiết cơ sở lưu trú

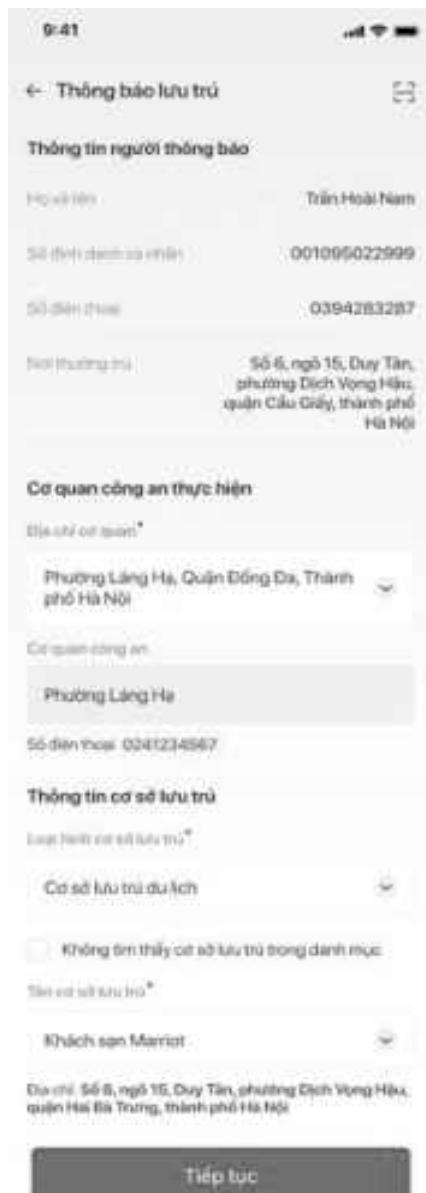
● Thêm mới bằng cách quét QR code cơ sở lưu trú

- Bước 4.2: NSD ấn sẽ hiện màn quét QR code. NSD đưa mã QR cơ sở lưu trú vào khung hình”
- + Sau khi quét xong màn hình hiển thị đầy đủ thông tin của cơ sở lưu trú gồm
 - ✓ Địa chỉ cơ quan công an
 - ✓ Đơn vị cơ quan công an
 - ✓ Số điện thoại cơ quan công an
 - ✓ Loại hình cơ sở lưu trú
 - ✓ Tên cơ sở lưu trú
 - ✓ Địa chỉ cơ sở lưu trú (3 cấp + chi tiết)



Hình 2.11-11 Thêm mới bằng quét QR

- Bước 5: Án “*Tiếp tục*” sẽ hiển thị màn xác nhận lưu thông tin.



Hình 2.11-12 Thêm mới thông báo lưu trú bằng cách quét QR code

NSD ấn “**Xác nhận**” để xác nhận thông tin và đến bước tiếp theo Bước 6: Thêm thông tin người lưu trú



Hình 2.11-13 Xác nhận địa chỉ thông báo lưu trú

- Bước 6: Tại màn Thông tin người lưu trú NSD ấn “**Thêm người lưu trú**”



Hình 2.11-14 Thêm thông tin người lưu trú

- Bước 7: Nhập thông tin người lưu trú

TH1: Người thông báo là người lưu trú. Tích chọn Người thông báo là người lưu trú

=> Sau khi tích chọn, hệ thống tự động điền thông tin tài khoản vào nhóm thông tin của người lưu trú

Thông tin người lưu trú	
Thêm người lưu trú	
Người lưu trú 1	
<input checked="" type="checkbox"/> Người thông báo là người lưu trú	
Họ và tên khai sinh	Trần Hoài Nam
Ngày sinh	05-03-1989
Giới tính	Nam
Loại giấy tờ	Thẻ CCCD
Số giấy tờ	00108907834
Thông tin lưu trú	
Quy định	

Hình 2.11-15 Tích chọn người thông báo là người lưu trú

TH2: Người thông báo không phải là người lưu trú

TH2.1: Thêm người lưu trú bằng cách nhập tay.

NSD nhập thông tin tương ứng

← Thông tin người lưu trú

Thêm người lưu trú

Người lưu trú 1

Người thông báo là người lưu trú

Họ và tên/Khai sinh*

Nhập thông tin

Ngày/Tháng/Năm sinh*

DD-MM-YYYY

Giới tính*

Chọn thông tin

Loại giấy tờ*

Thẻ CCCD

Số giấy tờ*

Nhập thông tin

Thông tin lưu trú

Lý do lưu trú*

Chọn thông tin

Từ ngày*

Đến ngày*

Tiếp tục

Hình 2.11-16 Nhập thông tin người thông báo lưu trú

TH2.2: Quét QR code thông tin người thông báo lưu trú.

Chọn icon tại màn Thông tin người lưu trú

← Thông tin người lưu trú

Thêm người lưu trú

Người lưu trú 1

Người thông báo là người lưu trú

Nhập thông tin*

Ngày-Tháng-Năm sinh*

DD-MM-YYYY

Chọn thông tin

- + Khi hiện ra màn quét QR code, NSD thực hiện quét 2 loại QR code:
 - ✓ QR code thẻ CCCD gắn chip
 - ✓ QR code ứng dụng định danh điện tử VNNeID



Hình 2.11-17 Hình quét QR code người lưu trú

=> Sau khi quét QR code thành công, màn hình hiển thị thông tin người lưu trú đã được điền đầy đủ thông tin

- Bước 8: Chọn lý do lưu trú

=> Hệ thống hiển thị danh sách lưu trú tương ứng với từng Loại hình cơ sở lưu trú mà NSD đã chọn trước đó

- Bước 9: Nhập thời gian lưu trú (Từ ngày - Đến ngày)

➤ **Lưu ý:**

+ Nếu thời điểm khai trước 8h sáng ngày hiện tại thì cho phép nhập “Thời gian lưu trú từ” trong khoảng : $\geq 23h$ ngày liền trước ngày hiện tại đến thời điểm hiện tại.

+ Nếu thời điểm khai sau 8h sáng ngày hiện tại thì cho phép nhập “Thời gian lưu trú từ” trong khoảng : 00:00 ngày hiện tại đến thời điểm thiện tại.

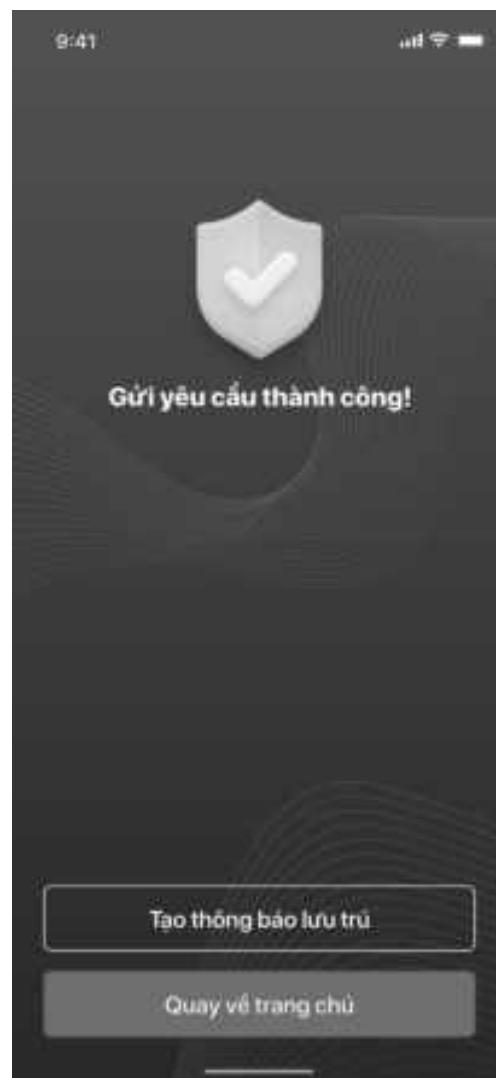
+ Đến ngày: NSD nhập thời gian lưu trú đến phải lớn hơn và không được lớn hơn quá 30 ngày so với ngày bắt đầu lưu trú

- Bước 10: Án  để lưu thông tin người lưu trú
- Bước 11: NSD án  để gửi yêu cầu đăng ký thông tin lưu trú



Hình 2.11-18 Màn xác nhận người lưu trú

Sau khi gửi yêu cầu hiển thị giao diện gửi yêu cầu thành công



Hình 2.11-19 Thông báo khi gửi yêu cầu thành công

=> Sau khi lưu thông tin người lưu trú thành công, NSD có thể ấn **Thêm người lưu trú** để thực hiện thêm thông tin lưu trú cho những thành viên khác.

2.11.2 Xóa thông tin người lưu trú

- Bước 1: NSD Thêm mới thông tin cơ sở lưu trú
- Bước 2: Hiển thị danh sách người lưu trú, NSD ấn ✖ tại người lưu trú cần xóa thông tin



Hình 2.11-20 Hình quét QR code người lưu trú

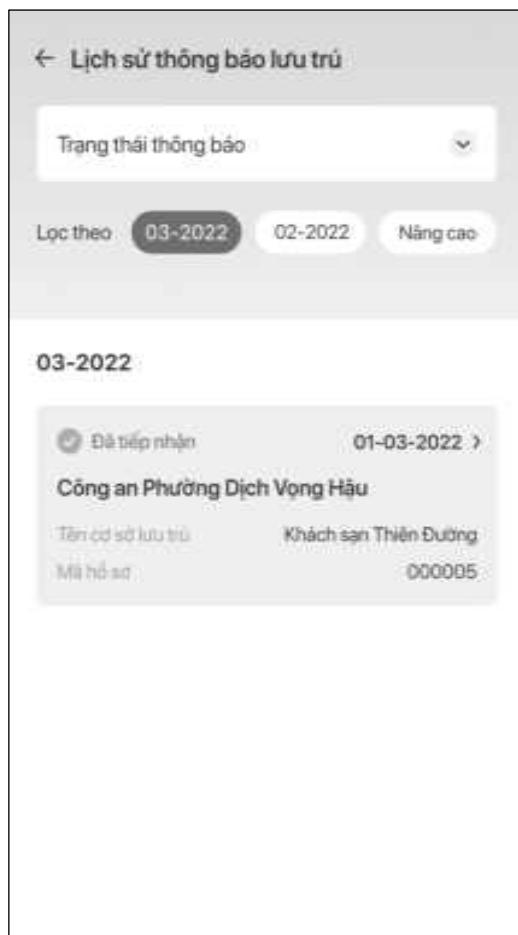
- Bước 3: Hiển thị thông báo và ấn “Đồng ý” để xác nhận xóa thông tin người lưu trú



Hình 2.11-21 Xác nhận xóa thông tin người lưu trú

2.11.3 Xem lịch sử thông báo lưu trú

- Bước 1: NSD mở chức năng Thông báo lưu trú trên ứng dụng
- Bước 2: Ấn hệ thống hiển thị danh sách thông báo lưu trú

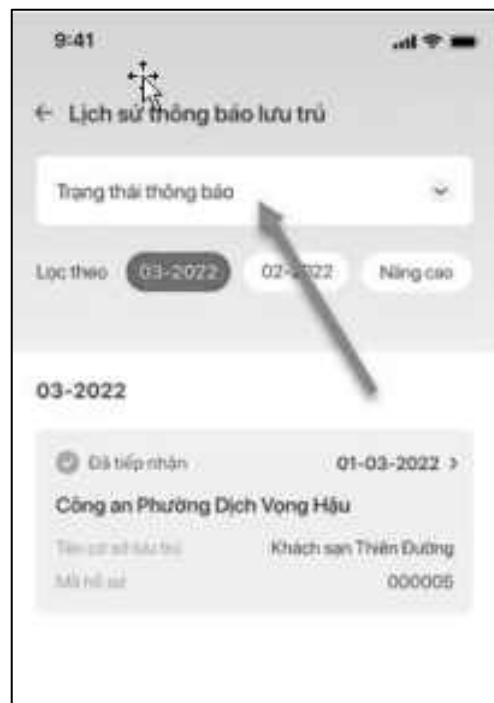


Hình 2.11-22 Danh sách lịch sử thông báo lưu trú

- Bước 3: Tìm kiếm lịch sử thông báo lưu trú

TH1: Tìm kiếm thông báo lưu trú theo Bộ lọc tháng

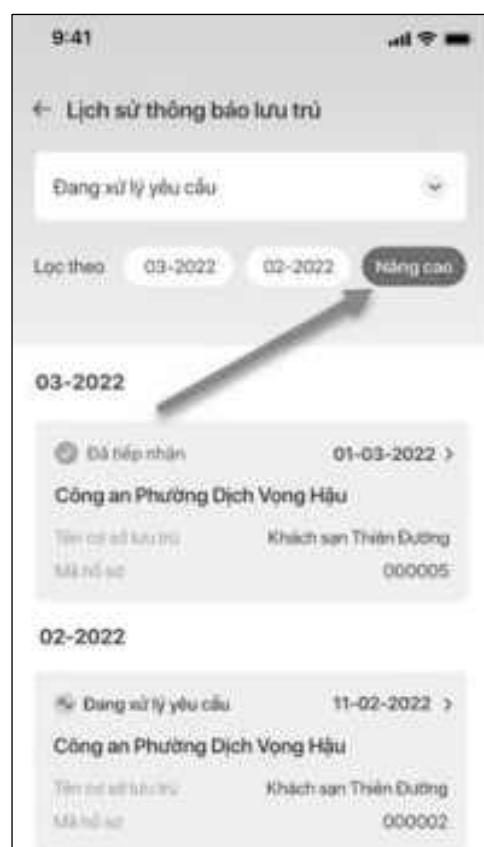
NSD ấn **Trạng thái thông báo** để chọn 1 trong các trạng thái thông báo muốn tìm kiếm -> NSD ấn vào thời gian muốn tìm kiếm (Tháng hiện tại/Tháng trước) để hiển thị danh sách lịch sử thông báo lưu trú cần tìm



Hình 2.11-23 Tìm kiếm theo trạng thái

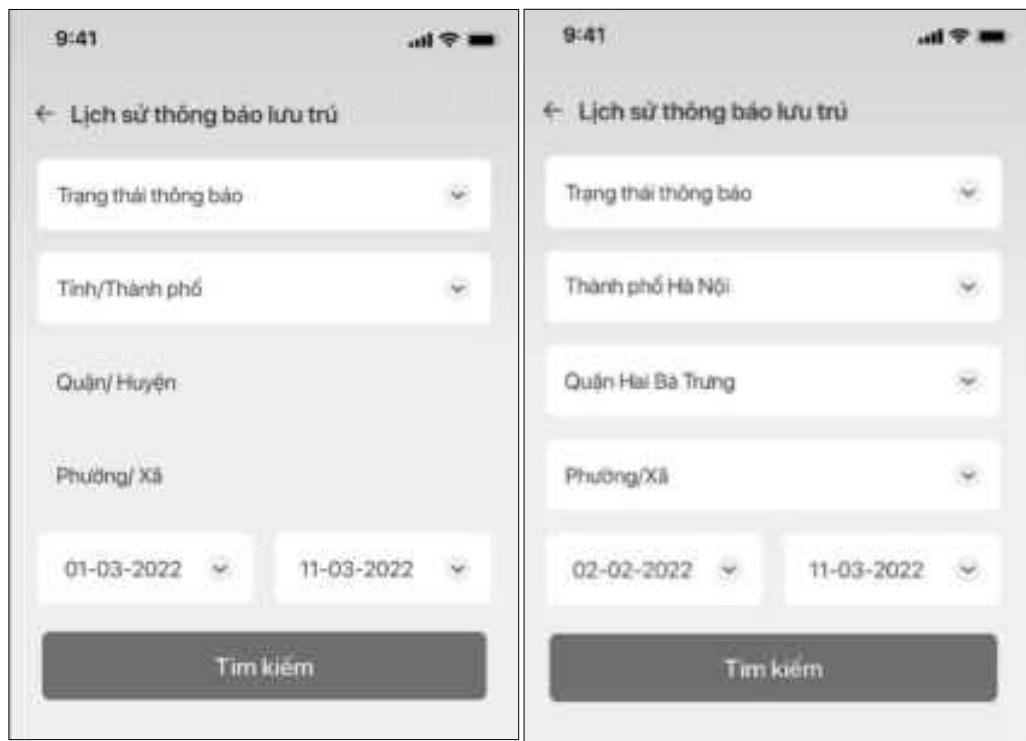
TH2: Tìm kiếm nâng cao

- NSD chọn **Nâng cao** để thực hiện tìm kiếm



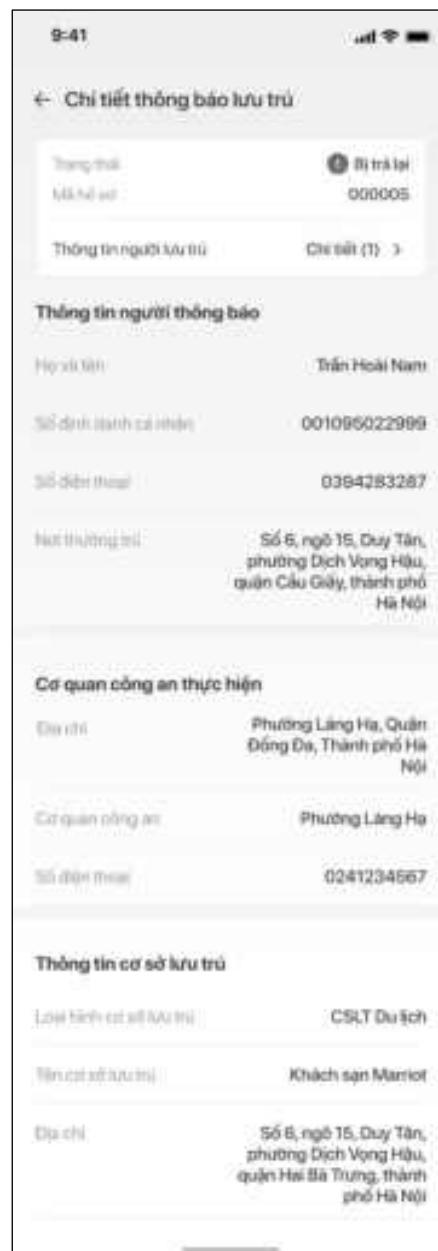
Hình 2.11-24 Tìm kiếm nâng cao

Màn hình hiển thị giao diện tìm kiếm nâng cao, NSD nhập điều kiện tìm kiếm sau đó ấn **Tìm kiếm** để thực hiện tìm kiếm



Hình 2.11-25 Nhập địa chỉ tìm kiếm

- Bước 4: Ấn vào 1 hồ sơ để xem chi tiết thông báo lưu trú



Hình 2.11-26 Chi tiết thông báo lưu trú

2.12 Tố giác, tin báo tội phạm

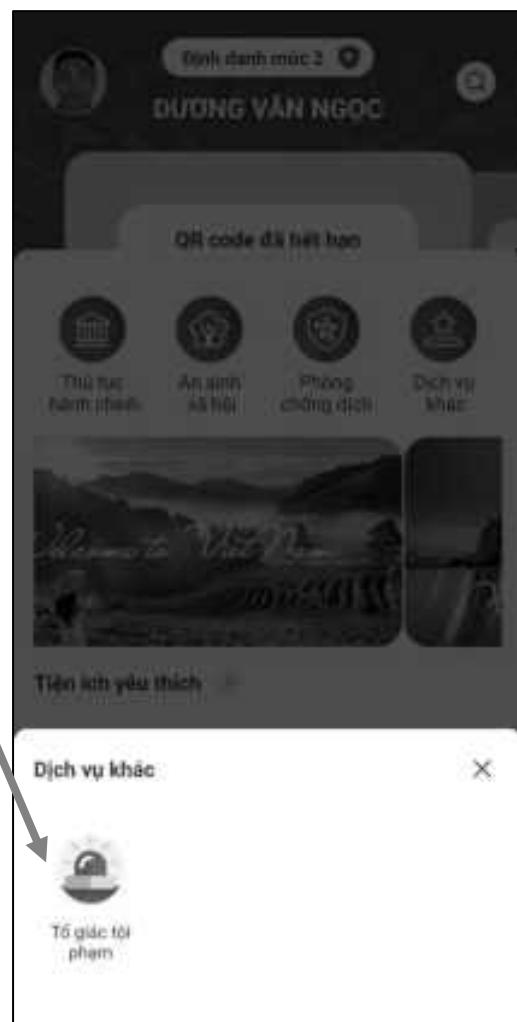
- ❖ **Mục đích:** Cho phép công dân có thể tạo các hồ sơ tố giác, tin báo về tội phạm gửi tới cơ quan công an để kịp thời tiếp nhận, xác minh thông tin, xử lý các vụ việc có dấu hiệu phạm tội.
- ❖ **Phân quyền:** Tài khoản mức 2 đang hoạt động bình thường.

2.12.1 Truy cập chức năng

- **Cách 1:** Sau khi đăng nhập thành công tài khoản mức 2. Từ trang chủ, người dùng thực hiện chọn Nhóm chức năng **Dịch vụ khác** để hiển thị Danh sách tính năng thuộc nhóm Dịch vụ khác sau đó chọn chức năng **Tố giác tội phạm**



Hình 2.12-1 Trang chủ mức 2



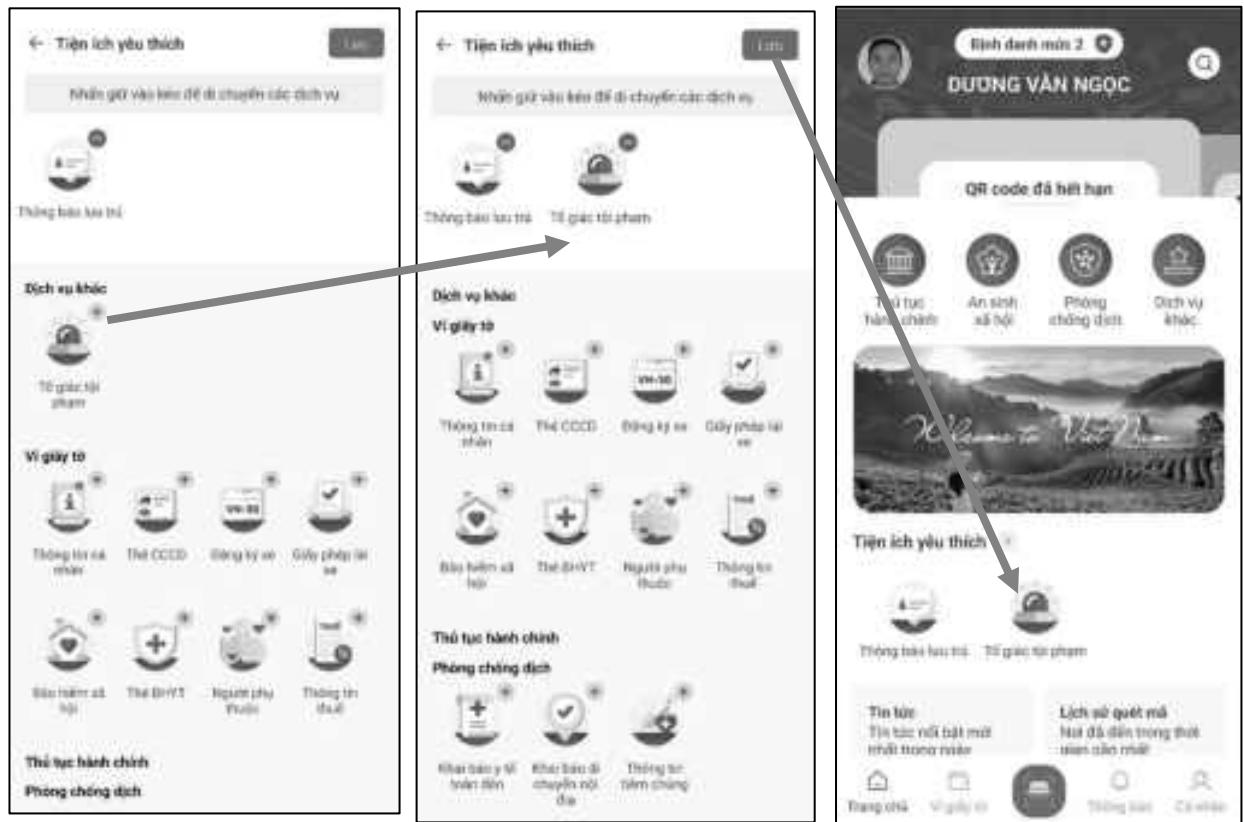
Hình 2.12-2 Chọn tính năng tố giác tội phạm

- **Cách 2:** Người dùng có thể sử dụng chức năng tìm kiếm ở trang chủ để thực hiện tìm kiếm chức năng **Tố giác tội phạm**



Hình 2.12-3 Tìm kiếm chức năng tố giác tội phạm

- **Cách 3:** Người dùng có thể ghim tính năng **Tổng hợp tội phạm** ngoài trang chủ để thực hiện truy cập nhanh chức năng cho những lần sau



Hình 2.12-4 Đưa **Tổng hợp tội phạm** vào **Tiện ích yêu thích**

2.12.2 Tạo mới yêu cầu

Sau khi truy cập chức năng **Tổng hợp tội phạm**, sẽ hiển thị giao diện:



*Hình 2.12-5 Trang quản lý tin báo tố giác, an ninh trật tự
(Trường hợp chưa có hồ sơ)*

Để tạo mới một hồ sơ tố giác, tin báo tội phạm, người dùng thực hiện theo các bước sau:

Bước 1: Án nút chức năng **Tạo mới yêu cầu**. Hệ thống sẽ hiển thị giao diện nhập tố giác, tin báo tội phạm

Tin báo tố giác, ANTT

Thông tin người tố giác

Án danh

Họ và tên	DƯƠNG VĂN NGỌC
Số định danh cá nhân	036097007522
Số điện thoại	0394283287
Nơi thường trú	33 ấp 1 Thị trấn Mỏ Cày, Huyện Mỏ Cày Nam, Tỉnh Bến Tre
<input type="checkbox"/> Là đại diện cơ quan tổ chức	

Thông tin vụ việc

Người bị tố giác *

Hành vi

Ngày xảy ra *

Không rõ địa điểm xảy ra vụ việc

Tin báo tố giác, ANTT

Ngày xảy ra *

Không rõ địa điểm xảy ra vụ việc

Địa điểm xảy ra

Địa chỉ *

Địa chỉ chi tiết

Tóm tắt nội dung *

Nhập thông tin tóm tắt về hành vi vi phạm, đặc điểm nhận dạng người bị tố giác, người bị hại, hiện trường

Hình 2.12-6 Giao diện nhập thông tin tin báo, tố giác tội phạm

- Hệ thống sẽ tự động hiển thị thông tin tài khoản vào phần thông tin của người tố giác

Bước 2: Người dùng nhập các trường thông tin, trong đó các trường thông tin được đánh dấu * là bắt buộc nhập

Lưu ý trong quá trình nhập:

1/ Nếu người tố giác muốn giữ bí mật về thông tin của mình vui lòng tích chọn ô

- Ẩn danh** . Hệ thống sẽ đánh dấu người dùng muốn ẩn thông tin của mình
 Ẩn danh và hiển thị thông báo:



2/ Nếu người tố giác đại diện cho một cơ quan tổ chức nào để tạo hồ sơ vui lòng

- tích chọn ô **Là đại diện cơ quan tổ chức** . Hệ thống sẽ hiển thị thêm các trường thông tin để người dùng nhập bổ sung:

<input checked="" type="checkbox"/> Là đại diện cơ quan tổ chức
Tên đơn vị *
Nhập thông tin
Mã số thuế
Nhập thông tin

3/ Đối với thông tin về Địa điểm xảy ra vụ việc:

TH1: Người tố giác biết rõ về Địa điểm xảy ra, Hệ thống sẽ tự động gửi hồ sơ tố giác, tin báo tới cơ quan công an phụ trách địa bàn đó để tiếp nhận và xử lý hồ sơ

TH2: Người tố giác **không** biết rõ về địa điểm xảy ra vụ việc vui lòng tích chọn

Ô **Không rõ địa điểm xảy ra vụ việc**. Hệ thống sẽ mặc định là hồ sơ tố giác, tin báo sẽ gửi tới cơ quan công an Nơi công dân đang thường trú.

=> Trường hợp Người tố giác muốn đổi sang cơ quan công an khác tiếp nhận

để phù hợp với tình huống thực tế thì ấn nút **Đổi cơ quan công an tiếp nhận**. Hệ thống sẽ hiển thị thêm trường để người tố giác chọn cơ quan công an sẽ tiếp nhận hồ sơ

Cơ quan công an tiếp nhận thông báo tố giác *

Chọn thông tin

4/ Đối với mục “Hành vi”, Người tố giác có thể chọn tối đa 3 hành vi vi phạm

5/ Đối với trường “Tóm tắt nội dung” thì yêu cầu người dùng phải nhập ít nhất các nội dung sau:

- Tóm tắt về diễn biến sự việc
- Đặc điểm nhận dạng người bị tố giác
- Thông tin tóm tắt người bị hại
- Hậu quả

Bước 3: Sau khi đã nhập đủ và đúng các trường thông tin, người dùng ấn “Tiếp tục” để chuyển sang màn hình Xác nhận nội dung hồ sơ tố giác, tin báo đã nhập

Xác nhận

Thông tin người tố giác

Án danh

Số định danh cá nhân	024199012025
Số điện thoại	0328494801
Họ và tên	NGUYỄN THỊ CHÚC
Nơi thường trú	ĐỨC THẮNG Xã Minh Đức, Huyện Việt Yên, Tỉnh Bắc Giang

Thông tin vụ việc

Người bị tố giác	Chưa xác định
Ngày xảy ra	10:29 15-07-2022
Hành vi	Tội cưỡng bức lao động
Địa điểm xảy ra	Công an Phường Nghĩa Tân, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội

Tóm tắt nội dung

17h20' ngày 01-06-2022, trên đường đi làm về tối đã phát hiện hai đối tượng (không rõ danh tính) có hành vi phá khóa xe nhằm chiếm đoạt tài sản là 1 chiếc SH 125 màu đen đang dừng, đỗ trước cửa hàng cháo trên phố Nguyễn Du. Khi bị người dân phát hiện thì hai đối tượng có dùng hung khí đe kháng cự và lên xe bỏ chạy

Tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật về lời khai ở trên

Xác nhận

Hình 2.12-7 Màn hình xác nhận nội dung hồ sơ tin báo, tố giác đã nhập

Người tố giác cần tích chọn ô:

- Tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật về lời khai ở trên
- trước khi ấn “Xác nhận” để xác nhận lại các thông tin trong hồ sơ tin báo, tố giác là đúng sự thật

Bước 4: Sau khi Xác nhận hệ thống sẽ tạo hồ sơ tin báo tố giác và gửi tới cho cơ quan công an tiếp nhận và xử lý hồ sơ



Hình 2.12-8 Tạo hồ sơ tố giác, tin báo thành công

- Người tố giác có thể tạo hồ sơ tố giác, tin báo khác hoặc Quay lại trang chủ ứng dụng định danh điện tử

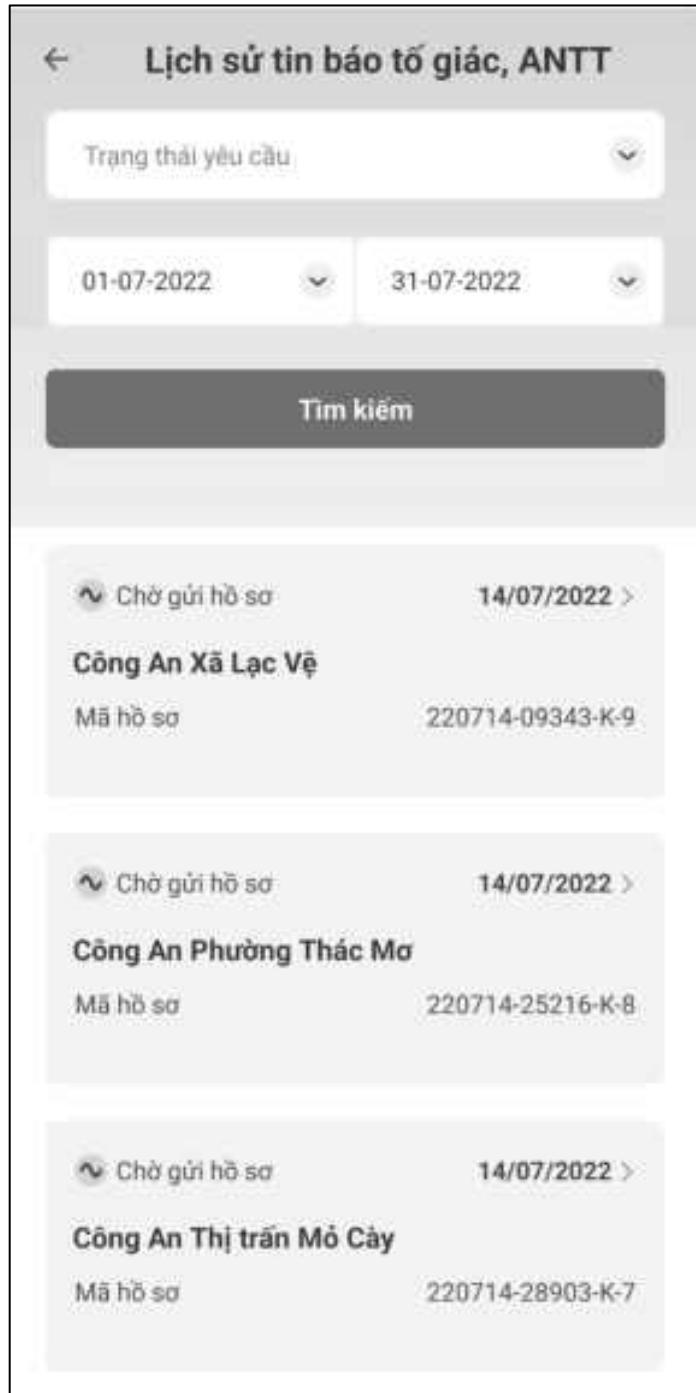
2.12.3 Xem lịch sử hồ sơ tố giác, tin báo

- Các hồ sơ tố giác, tin báo sau khi tạo thành công sẽ hiển thị ở trang quản lý hồ sơ tố giác, tin báo (ở màn hình này hiển thị tối đa 10 hồ sơ gần nhất)



Hình 2.12-9 Trang quản lý tin báo tố giác, an ninh trật tự
(Trường hợp đã có hồ sơ)

- Để có thể hiển thị nhiều hồ sơ hơn và có thể tìm kiếm hồ sơ, người dùng ấn nút  để chuyển sang giao diện xem lịch sử hồ sơ tố giác, tin báo



Chức năng	Thời gian	Công An	Mã hồ sơ
Chờ gửi hồ sơ	14/07/2022 >	Công An Xã Lạc Vệ	220714-09343-K-9
Chờ gửi hồ sơ	14/07/2022 >	Công An Phường Thác Mơ	220714-25216-K-8
Chờ gửi hồ sơ	14/07/2022 >	Công An Thị trấn Mỏ Cày	220714-28903-K-7

Hình 2.12-10 Lịch sử hồ sơ tin báo tố giác

- Hệ thống sẽ mặc định hiển thị các hồ sơ tố giác, tin báo trong tháng hiện tại
- Người dùng có thể nhập các điều kiện tìm kiếm về trạng thái của hồ sơ và ngày tạo hồ sơ sau đó ấn “Tìm kiếm”. Hệ thống sẽ tự động lọc các hồ sơ thỏa mãn điều kiện người dùng đã chọn

- Án vào 1 hồ sơ tố giác, tin báo. Hệ thống sẽ hiển thị giao diện xem Chi tiết lại nội dung của hồ sơ tố giác đó:



Hình 2.12-11 Xem chi tiết lại nội dung hồ sơ tố giác, tin báo

- Để xem chi tiết quá trình xử lý hồ sơ, người dùng ấn vào nút **Chi tiết >**. Hệ thống sẽ hiển thị Chi tiết quá trình xử lý của hồ sơ tố giác, tin báo người dùng đang xem



Hình 2.12-12 Xem quá trình xử lý hồ sơ